



ĐẶC SAN Thông tin Tư tưởng

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH HÀ TĨNH

ĐỜI
ĐỜI
NHỚ
ƠN
CÁC
ANH
HÙNG
LIỆT
SĨ!

KỶ NIỆM NGÀY THƯƠNG BINH-LIỆT SĨ

27-7

Số 20

Tháng 7/2022



Nghĩa trang liệt sĩ Quốc gia Nam

THÁNG 7 - VỀ NGHĨA TRANG LIỆT SĨ NAM

Bài và ảnh: ĐỨC HÙNG

Tọa lạc bên núi Nam, giáp ranh hai xã Sơn Châu và Sơn Bình (huyện Hương Sơn), Nghĩa trang liệt sĩ Nam là nơi an táng 1.208 hài cốt liệt sĩ. Nơi đây đã trở thành địa chỉ đỏ để giáo dục truyền thống cách mạng, uống nước nhớ nguồn cho các thế hệ. dịp này, trong không khí hướng tới kỷ niệm 75 Ngày Thương binh Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2022), mỗi ngày di tích đón hàng trăm lượt khách hành hương.

Nơi in dấu tình hữu nghị Việt - Lào

Nghĩa trang liệt sĩ Quốc gia Nam hiện an táng 1.208 hài cốt liệt sĩ. Ngoài những chiến sỹ đã hi sinh trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, đây cũng là nơi an nghỉ của hàng trăm quân tình nguyện Việt Nam tham gia làm nghĩa vụ quốc tế tại Lào và Campuchia, trong đó Lào là nhiều nhất với 660 liệt sĩ.

Ngày 30/10/1949, trên cơ sở thắng lợi của cách mạng hai nước Việt Nam - Lào, Ban Thường vụ Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương quyết định cử các lực lượng quân sự

Việt Nam tham gia làm nhiệm vụ quốc tế, giúp đỡ cách mạng Lào, tổ chức thành hệ thống riêng và lấy tên là quân tình nguyện (gồm quân tình nguyện và chuyên gia).

Ngày 02/12/1975, nước CHDCND Lào được thành lập, mở ra một kỷ nguyên mới. Tuy nhiên, tình hình đất nước Lào lúc này vẫn còn chìm trong bom đạn và bị các thế lực thù địch liên tục chống phá. Theo đề nghị của Đảng và Nhà nước Lào, quân tình nguyện Việt Nam tiếp tục sát cánh với Nhân dân các bộ tộc và lực lượng vũ trang Lào chiến đấu, đập tan sự chống đối của các nhóm phản động (nhóm Phi), ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Năm 1999, nhóm Phi cuối cùng tại Lào bị xóa sổ.

Ngoài đẩy lùi nội chiến, quân tình nguyện Việt Nam còn giúp nước bạn Lào khắc phục hậu quả chiến tranh, rà phá bom mìn làm sạch môi trường hàng nghìn ha đất; thi công hàng nghìn km đường giao thông; xây trường học, cơ sở y tế; giúp Nhân dân các bộ tộc vùng sâu, vùng xa bảo vệ bản làng, phát triển kinh tế.

(Xem tiếp bìa 3)

(Tiếp theo bài 4)

Với hơn 164 km đường biên giới tiếp giáp với Lào, từ xưa đến nay, Hà Tĩnh và nhiều tỉnh của nước bạn Lào luôn duy trì mối quan hệ gắn kết trên nhiều mặt, nhiều lĩnh vực, trong nhiều giai đoạn lịch sử... Trong kháng chiến chống thực dân Pháp, Hà Tĩnh đã cử 60 cán bộ, chiến sĩ sang phối hợp với quân dân Lào chiến đấu, giải phóng một số vùng. Thời kỳ chống đế quốc Mỹ, Tiểu đoàn 48B, Tiểu đoàn 44B, Tiểu đoàn 50, hai đại đội đặc công, hai đại đội súng máy, một đại đội pháo 85 ly, một đại đội DKZ, hơn 500 dân công hỏa tuyến của tỉnh Hà Tĩnh tiếp tục sang Lào, phối hợp với nước bạn đánh địch, bảo vệ Đảng, chính quyền, giải phóng hoàn toàn hai tỉnh Bôlykhamxay và Khăm Muộn.

Ban Liên lạc quân tình nguyện - chuyên gia Việt Nam giúp cách mạng Lào cho biết, trong thời gian làm nhiệm vụ quốc tế tại Lào, hàng nghìn cán bộ, chiến sĩ, chuyên gia Việt Nam đã hi sinh hoặc để lại một phần cơ thể trên các chiến trường. Theo thống kê, đến thời điểm hiện tại Hà Tĩnh có gần 1.000 liệt sĩ, 2.000 thương binh đã ngã xuống và bị thương ở xứ sở Triệu Voi.

Từ năm 1999 đến nay, tỉnh Hà Tĩnh thành lập đoàn công tác đặc biệt, phối hợp với nhà nước Lào, tìm kiếm, cất bốc hài cốt liệt sĩ quân tình nguyện và chuyên gia hi sinh tại Lào đưa về Nghĩa trang Nấm an táng. Riêng mùa khô 2021-2022, đội quy tập của tỉnh tổ chức 50 lượt tìm kiếm, cất bốc được 9 hài cốt liệt sĩ.

Hướng tới nghĩa trang quốc tế

Nghĩa trang liệt sĩ Quốc gia Nấm được xây dựng từ năm 1978, nằm trên ngọn đồi thoải rộng 22.000 m² dưới núi Nấm, giáp ranh giữa hai xã Sơn Châu và Sơn Bình (huyện Hương Sơn). Đây là vùng đất sơn thủy hữu tình, phía mặt tiền là dòng sông Ngân Phố uốn hình cánh cung đổ về bến Tam Soa (xã Tùng Ảnh, huyện Đức Thọ), phía sau là núi Nấm sừng sững uy nghi với những rừng thông trùng điệp.

Nghĩa trang gồm các hạng mục chính như tượng đài, các khu mộ, đường lên xuống, công trình thoát nước, hệ thống cây xanh... Nhìn từ trên cao, quần thể trông giống hình mai rùa với những ngôi mộ xếp theo hình bậc thang, tạo nên kiến trúc độc đáo. Tại các đường đi giữa những ngôi mộ, cỏ cây luôn được chăm sóc cẩn thận. Hệ thống đường đi xung quanh nghĩa trang được xây bằng bê tông và đổ nhựa, thuận tiện cho xe cộ ra vào. Tại khu vực này, hệ thống cây xanh được chính quyền trồng nhiều, nhằm tạo cảnh quan xanh, sạch, là nơi khách hành hương nghỉ ngơi, hóng mát. Vào mùa hoa, những bông bằng lăng trước cổng luôn nở rộ, khoe sắc tím miên man, mang lại cho du khách cảm giác bồi hồi, ấm áp, cho toàn bộ công trình vẻ đẹp cổ kính, trang nghiêm...

Ông Phạm Duy Tân, 68 tuổi, ở xã Quang Diệm, huyện Hương Sơn chia sẻ: hàng chục năm qua, ông và gia đình thường xuyên qua lại nghĩa trang Nấm để dâng hương, chăm sóc cho phần mộ em trai là liệt sĩ Phạm Anh Tuấn, mất năm 1979 tại chiến trường Lào. "Từ một ngọn đồi trống với vài

chục phần mộ, nay Nấm đã thành "ngôi nhà" của hàng nghìn liệt sĩ ngã xuống vì nền hòa bình của dân tộc và sự nghiệp quốc tế cao cả. Tôi và nhiều người nhà liệt sĩ cảm nhận được sự thay đổi tích cực hàng ngày của nghĩa trang cũng như vùng đất Hương Sơn, rất biết ơn và mong chính quyền gìn giữ và tiếp tục phát huy tinh thần này", ông Tân nói.

Ông Hồ Thái Sơn, Phó Chủ tịch UBND huyện Hương Sơn cho biết, nghĩa trang liệt sĩ Nấm là công trình biểu tượng cho sức mạnh, tinh đoàn kết Việt - Lào, góp phần giáo dục truyền thống cách mạng, uống nước nhớ nguồn tới các tầng lớp Nhân dân. Những ngày lễ trọng đại của đất nước và địa phương, huyện thường xuyên tổ chức các đoàn đến nơi đây dâng hương, báo công, bày tỏ lòng thành kính đối với các anh hùng liệt sĩ. Mỗi năm nơi đây đón hàng nghìn lượt khách, thân nhân liệt sĩ đến hành hương. Theo ông Hồ Thái Sơn, quy mô phần mộ tại nghĩa trang là hơn 1.400 ngôi mộ, đến nay đã an táng hơn 1.200 ngôi mộ, còn khoảng 200 mộ phần nữa, dự kiến đủ đáp ứng cho khoảng 30 năm tới. Trong định hướng phát triển, huyện Hương Sơn đang trình lên tỉnh phương án mở rộng, nâng cấp nghĩa trang liệt sĩ Nấm từ quy mô 22.000 m² lên 38.000 m², với tổng kinh phí đề xuất khoảng 150 tỷ đồng, đổi tên thành Nghĩa trang liệt sĩ Việt - Lào, kế hoạch thực hiện dự kiến khoảng năm 2030.

Với kế hoạch vạch ra, quần thể sẽ được nâng cấp phần tượng đài, mở rộng mộ liệt sĩ cùng nhiều công trình phụ trợ khác. Hệ thống cây được trồng thêm với xu hướng trở thành công viên cây xanh, một số biểu tượng liên quan quân đội sẽ được dựng mới, tạo nên nhiều thiết kế kiến trúc độc đáo mang điểm nhấn riêng. Trong tương lai, huyện Hương Sơn muốn xây dựng nghĩa trang liệt sĩ Nấm thành một điểm du lịch văn hóa tâm linh, kết nối với các địa chỉ đỏ khác của tỉnh Hà Tĩnh, trở thành nơi sinh hoạt văn hóa cộng đồng của người dân trong vùng.

Theo phân tích, Sơn Châu và Sơn Bình, nơi nghĩa trang Nấm tọa lạc là vùng đất giàu trầm tích văn hóa. Nơi này sẽ liên kết với với các danh thắng nổi tiếng trong vùng như Khu di tích Hải Thượng Lãn Ông (xã Sơn Trung), chùa Côn Sơn (xã Sơn Tiến) chùa Bụt Mộc (xã Sơn Ninh), đền Đức Mẹ, đền Bạch Vân (xã Sơn Thịnh)... hình thành nên chuỗi du lịch tâm linh của huyện Hương Sơn nói riêng và tỉnh Hà Tĩnh nói chung, đó là điều mà những người làm quy hoạch hướng đến.

"Những lần đón hài cốt liệt sĩ từ Lào về, hàng nghìn người dân đứng dọc hai bên đường trông chờ, chào đón, bày tỏ sự biết ơn thành kính. Chứng kiến tình cảm đó chúng tôi rất xúc động, thấu hiểu nỗi lòng của bà con. Xác định được vai trò, trách nhiệm lớn lao, trong tương lai, huyện sẽ tập trung nguồn lực, đầu tư cho Nghĩa trang Nấm, đưa công trình trở thành ngôi nhà chung của các liệt sĩ, in dấu tình hữu nghị quốc tế Việt - Lào, làm tròn đạo lý đối với quân đội, quân tình nguyện, chuyên gia đã hi sinh", Phó Chủ tịch UBND huyện Hương Sơn, ông Hồ Thái Sơn chia sẻ./

ĐẶC SAN
THÔNG TIN - TƯ TƯỞNG
(Số 20 - tháng 7/2022)



TRỤ SỞ: TỈNH ỦY HÀ TĨNH

Số 06 - đường Nguyễn Thiếp

Thành phố Hà Tĩnh

ĐT: 02393. 855 739

Fax: 02393. 851 925

Email: thongtintuht@gmail.com

Chịu trách nhiệm xuất bản

HÀ VĂN HÙNG

Ban Biên tập

NGUYỄN THÀNH ĐỒNG

LÊ VĂN KHÁNH

PHAN THỊ MAI LINH

HOÀNG VĂN THANH

TRẦN THỊ TỔ YÊN

Thư ký Tòa soạn

PHAN THỊ MAI LINH

Trị sự

TRẦN THỊ TỔ YÊN

Ảnh bìa 1:

Kỷ niệm Ngày Thương binh - Liệt sĩ 27/7

Ảnh và thiết kế: H.D

In 7.400 bản, khổ 19x26,5cm tại Công ty CP In Hà Tĩnh. Giấy phép hoạt động báo in số 134/GP-XBDS, của Bộ Thông tin Truyền thông cấp ngày 18/10/2021. In xong và nộp lưu chiểu tháng 07/2022.

MỤC LỤC

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

TTTT

Những nội dung cơ bản, cốt lõi và ý nghĩa đặc biệt quan trọng của bài viết “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về CNXH và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam” của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng

1

NGUYỄN TRỌNG CHUẨN

Bản về “Văn hóa chính trị”

6

BÙI ĐÌNH PHONG

Nơi gương Bác - tự soi, tự sửa

9

THÁI PHÚC SƠN

Bên chặt nghĩa tình Việt - Lào

13

NGUYỄN VĂN ĐỒNG

Bảo hiểm y tế luôn giữ vai trò trụ cột, phát triển bền vững trong hệ thống an sinh xã hội, đảm bảo sức khỏe Nhân dân

15

NGUYỄN THANH LIÊM

Lực lượng Cảnh sát nhân dân Công an tỉnh Hà Tĩnh: Vì cuộc sống bình yên, hạnh phúc của Nhân dân

18

NGÔ ĐÌNH VĂN

Phát huy vai trò tổ chức công đoàn cơ sở tại doanh nghiệp

21

ĐẶNG DUY BẢO

Nông thôn mới hiện nay - Vấn đề cần bàn để tiếp tục phát triển

24

ĐỨC BAN

Đích đến của nông thôn mới là văn hóa

27

HOÀNG NGÀ

Đưa nông nghiệp đô thị thành phố Hà Tĩnh phát triển đúng tầm

29

ĐẶNG TRẦN PHONG

Tập trung quyết liệt nhiệm vụ giải phóng mặt bằng Dự án đường bộ cao tốc Bắc - Nam đoạn qua địa bàn huyện Can Lộc

31

NGUYỄN DUY LINH

Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh thực hiện hiệu quả công tác dân vận...

33

HẠNH NGUYỄN

Sinh viên Lào và những kỷ niệm khó quên trên đất Hồng La

36

PHAN HƯƠNG

Vai trò, trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực ở Thạch Hà

38

TRANG VĂN NGHỆ

PHAN DUY ĐƯỜNG - Ráng chiều thương nhớ

41

NGUYỄN NGỌC PHÚ - Hoa sim Đồng Lộc

41

NGUYỄN TRỌNG ĐỒNG - Đồng đội

41

ĐIỂN HÌNH TIÊN TIẾN

LÊ ANH THỊ

“Đơn giản... tôi yêu ngành Thủy lợi”

42

THÔNG TIN - TƯ LIỆU

TTTTCTTG

Quy định chính thức về nhiệm vụ, tổ chức của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cấp tỉnh

44

BÌA 4

ĐỨC HÙNG

Tháng 7 - Về Nghĩa trang liệt sĩ Năm

B4



Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng. Ảnh: P.V

NHỮNG NỘI DUNG CƠ BẢN, CỐT LÕI VÀ Ý NGHĨA ĐẶC BIỆT QUAN TRỌNG CỦA BÀI VIẾT “MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ CNXH VÀ CON ĐƯỜNG ĐI LÊN CNXH Ở VIỆT NAM” CỦA TỔNG BÍ THƯ NGUYỄN PHÚ TRỌNG

1. Đi lên CNXH là khát vọng của Nhân dân ta, là sự lựa chọn đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh, phù hợp với xu thế phát triển của lịch sử

Bài viết đã phân tích và so sánh, làm rõ bản chất của chế độ xã hội chủ nghĩa (XHCN) và tư bản chủ nghĩa (TBCN). Tổng Bí thư đã phân tích, đánh giá một cách khách quan, toàn diện về vai trò, vị trí, những giá trị mà CNTB đã đóng góp cho nhân loại mà chúng ta có thể

kế thừa, tiếp thu một cách có chọn lọc, đồng thời chỉ ra những hạn chế, nhược điểm, thuộc tính tiêu cực, cố hữu của CNTB và chúng ta phải “bỏ qua”. Bài viết cũng đã chỉ ra những kết quả, thành tựu to lớn mà Việt Nam đã đạt được trong quá trình đổi mới, những khuyết điểm, hạn chế, khó khăn, thách thức mới mà chúng ta phải bình tĩnh đối mặt trong giai đoạn quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội (CNXH). Bài viết chỉ rõ, việc bỏ qua chế độ TBCN để đi lên CNXH ở Việt Nam là bỏ qua những thói

hư, tật xấu, những thiết chế, thể chế chính trị không phù hợp với chế độ XHCN chứ không phải bỏ qua những thành tựu, giá trị văn minh mà nhân loại đạt được trong thời kỳ phát triển của CNTB.

Tổng Bí thư nhấn mạnh đến mong muốn, sự ưu việt của chế độ XHCN và khẳng định chắc chắn rằng: *“Chúng ta cần một xã hội mà trong đó sự phát triển là thực sự vì con người, chứ không phải vì lợi nhuận mà bóc lột và chà đạp lên phẩm giá con người. Chúng ta cần sự phát triển về kinh tế đi đôi với tiến bộ và công bằng xã hội, chứ không phải gia tăng khoảng cách giàu nghèo và bất bình đẳng xã hội. Chúng ta cần một xã hội nhân ái, đoàn kết, tương trợ lẫn nhau, hướng tới các giá trị tiến bộ, nhân văn, chứ không phải cạnh tranh bất công, “cá lớn nuốt cá bé” vì lợi ích vị kỷ của một số ít cá nhân và các phe nhóm”. “Chúng ta cần sự phát triển bền vững, hài hòa với thiên nhiên để đảm bảo môi trường sống trong lành cho các thế hệ hiện tại và tương lai, chứ không phải để khai thác, chiếm đoạt tài nguyên, tiêu dùng vật chất vô hạn độ và hủy hoại môi trường. Và chúng ta cần một hệ thống chính trị mà quyền lực thực sự thuộc về Nhân dân, do Nhân dân và phục vụ lợi ích của Nhân dân, chứ không phải chỉ cho một thiểu số giàu có...”*. Đây chính là những mong ước tốt đẹp, những giá trị đích thực của CNXH và cũng chính là mục tiêu, là con đường mà Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng ta và Nhân dân ta đã lựa chọn và đang kiên định, kiên trì theo đuổi.

CNXH là gì và đi lên CNXH bằng cách nào? Cho đến nay, mặc dù vẫn còn một số vấn đề cần tiếp tục đi sâu nghiên cứu, nhưng qua lý giải của Tổng Bí thư đã cho ta thấy rõ nhận thức tổng quát: *“Xã hội XHCN mà Nhân dân Việt Nam đang phấn đấu xây dựng là xã hội dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, do Nhân dân làm chủ, có nền kinh tế phát triển cao, dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và quan hệ sản xuất tiến bộ phù hợp; có nền văn hóa tiên tiến, đậm đà*

bản sắc dân tộc; con người có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện; các dân tộc trong cộng đồng Việt Nam bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp đỡ nhau cùng phát triển; có Nhà nước pháp quyền XHCN của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo; có quan hệ hữu nghị và hợp tác với các nước trên thế giới...”.

Với sự lập luận của Tổng bí thư giúp nhận thức sáng tỏ 8 đặc trưng, mục tiêu của CNXH mà Nhân dân ta xây dựng, thể hiện quyết tâm chính trị của Đảng ta trong Cương lĩnh 1991 và 2011.

2. Về con đường đi lên CNXH ở Việt Nam

Nhận thức con đường đi lên CNXH là một sự nghiệp lâu dài, vô cùng khó khăn và phức tạp, bài viết của Tổng Bí thư đã trình bày hệ thống các luận điểm cơ bản về con đường đi lên CNXH ở Việt Nam như sau:

2.1. Phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN là một đột phá lý luận rất cơ bản và sáng tạo của Đảng ta

Bài viết của Tổng Bí thư đã chỉ ra được những khác biệt cơ bản giữa nền kinh tế thị trường XHCN với kinh tế thị trường nói chung và nhất là kinh tế thị trường tư bản chủ nghĩa. Tổng Bí thư nhận định, kinh tế thị trường không phải là sản phẩm riêng của CNTB, bởi nó là thành quả phát triển lâu dài của nhân loại. Đảng ta đã sử dụng thành quả kinh tế đó phục vụ cho mục tiêu của CNXH, từ đó sáng tạo ra được mô hình kinh tế thị trường định hướng XHCN. Đây là nền kinh tế thị trường hiện đại, hội nhập quốc tế, vận hành đầy đủ, đồng bộ theo các quy luật của kinh tế thị trường dựa trên cơ sở và được dẫn dắt, chi phối bởi các nguyên tắc và bản chất của CNXH, thể hiện trên cả 3 mặt: sở hữu, tổ chức quản lý và phân phối. Đây không phải là nền kinh tế thị trường TBCN và cũng chưa phải là nền kinh tế thị trường XHCN đầy đủ, vì nước ta còn đang

trong thời kỳ quá độ.

Một đặc trưng cơ bản, một thuộc tính quan trọng của định hướng XHCN trong kinh tế thị trường ở nước ta là *“phải gắn kinh tế với xã hội, thống nhất chính sách kinh tế với chính sách xã hội, tăng trưởng kinh tế đi đôi với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội ngay trong từng bước, từng chính sách và trong suốt quá trình phát triển”*. Vì thế, Tổng Bí thư đã nhấn mạnh điểm đặc sắc này ở Việt Nam *“mỗi chính sách kinh tế đều phải hướng tới mục tiêu phát triển xã hội; mỗi chính sách xã hội phải nhằm tạo ra động lực thúc đẩy phát triển kinh tế; khuyến khích làm giàu hợp pháp phải đi đôi với xóa đói giảm nghèo bền vững, chăm sóc những người có công, những người có hoàn cảnh khó khăn”*. Tổng Bí thư khẳng định *“Đây là yêu cầu có tính nguyên tắc để đảm bảo sự phát triển lành mạnh, bền vững, theo định hướng XHCN”*. Những luận điểm của Tổng Bí thư nêu ra trong bài viết là khoa học, thuyết phục, không duy ý chí; là minh chứng sắc bén bác bỏ sự xuyên tạc, xảo trá của các đối tượng cơ hội, phản động, thù địch.

2.2. Xác định văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc; phát triển văn hóa đồng bộ, hài hòa với tăng trưởng kinh tế và tiến bộ, công bằng xã hội

Trong 35 năm đổi mới, Việt Nam xác định nền văn hóa mà chúng ta xây dựng là nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, một nền văn hóa thống nhất trong đa dạng, dựa trên các giá trị tiến bộ, nhân văn; chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh giữ vai trò chủ đạo trong đời sống tinh thần xã hội, kế thừa và phát huy những giá trị truyền thống tốt đẹp của tất cả các dân tộc trong nước, tiếp thu những thành tựu, tinh hoa văn hóa nhân loại, phấn đấu xây dựng một xã hội văn minh, lành mạnh vì lợi ích chân chính và phẩm giá con người. Con người giữ vị trí trung tâm trong chiến lược phát triển; phát triển văn hóa, xây dựng con người vừa là mục tiêu, vừa

là động lực của công cuộc đổi mới; phát triển giáo dục đào tạo và khoa học công nghệ là quốc sách hàng đầu; bảo vệ môi trường là một trong những vấn đề sống còn, là tiêu chí để phát triển bền vững; xây dựng gia đình hạnh phúc, tiến bộ làm tế bào lành mạnh, vững chắc của xã hội, thực hiện bình đẳng giới là tiêu chí của tiến bộ, văn minh.

2.3. Điều kiện và sức mạnh để đảm bảo thực hiện thắng lợi con đường đi lên CNXH ở Việt Nam là xây dựng và triển khai thành công mô hình chính trị và cơ chế vận hành “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý và Nhân dân làm chủ”

Trong chế độ chính trị XHCN, mối quan hệ giữa Đảng, Nhà nước và Nhân dân là mối quan hệ giữa các chủ thể thống nhất về mục tiêu và lợi ích; mọi đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật và hoạt động của Nhà nước đều vì lợi ích của Nhân dân, lấy hạnh phúc của Nhân dân làm mục tiêu phấn đấu.

Mô hình chính trị và cơ chế vận hành tổng quát là Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý và Nhân dân làm chủ. Dân chủ là bản chất của chế độ XHCN, vừa là mục tiêu, vừa là động lực của công cuộc xây dựng CNXH; xây dựng nền dân chủ XHCN, bảo đảm quyền lực thực sự thuộc về Nhân dân là một nhiệm vụ trọng yếu, lâu dài của cách mạng Việt Nam. Chúng ta chủ trương không ngừng phát huy dân chủ, xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN thực sự của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân, trên cơ sở liên minh giữa công nhân, nông dân và trí thức do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo.

Sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản là nhân tố quyết định thắng lợi của công cuộc đổi mới và bảo đảm cho đất nước phát triển theo đúng định hướng XHCN. Vì thế, chúng ta đặc biệt chú trọng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, coi đây là nhiệm vụ then chốt, có ý nghĩa sống còn đối với Đảng và chế độ XHCN.

Nhà nước đại diện cho quyền làm chủ

của Nhân dân, đồng thời là người tổ chức thực hiện đường lối của Đảng; có cơ chế để Nhân dân thực hiện quyền làm chủ trực tiếp và dân chủ đại diện trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, tham gia quản lý xã hội. Chúng ta nhận thức rằng, nhà nước pháp quyền XHCN về bản chất khác với nhà nước pháp quyền tư sản là ở chỗ: pháp quyền dưới chế độ TBCN về thực chất là công cụ bảo vệ và phục vụ cho lợi ích của giai cấp tư sản, còn pháp quyền dưới chế độ XHCN là công cụ thể hiện và thực hiện quyền làm chủ của Nhân dân, bảo đảm và bảo vệ lợi ích của đại đa số Nhân dân.

Thông qua thực thi pháp luật, Nhà nước bảo đảm các điều kiện để Nhân dân là chủ thể của quyền lực chính trị, thực hiện chuyên chính với mọi hành động xâm hại lợi ích của Tổ quốc và Nhân dân.

3. Đánh giá những thành tựu nổi bật của công cuộc đổi mới đã thực sự đem lại những thay đổi to lớn, rất tốt đẹp cho đất nước trong 35 năm qua

Chứng minh quan điểm lựa chọn mục tiêu xây dựng CNXH là đúng đắn, Tổng Bí thư khẳng định, quá trình xây dựng CNXH của nước ta, nhất là trong 35 năm đổi mới, mặc dù còn nhiều vấn đề cần tiếp tục giải quyết, nhưng chúng ta đã đạt được thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử khá toàn diện: Kinh tế phát triển, lực lượng sản xuất được tăng cường; nghèo đói giảm nhanh, liên tục; đời sống Nhân dân được cải thiện, nhiều vấn đề xã hội được giải quyết; chính trị, xã hội ổn định, quốc phòng, an ninh được bảo đảm; đối ngoại và hội nhập quốc tế ngày càng được mở rộng; thế và lực của quốc gia được tăng cường; niềm tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng được củng cố. Những kết quả, thành tích đặc biệt đạt được của Việt Nam trong bối cảnh đại dịch Covid-19 và suy thoái kinh tế toàn cầu bắt đầu từ đầu năm 2020 được Nhân dân và bạn bè quốc tế ghi nhận, đánh giá cao, thể hiện tính ưu việt của chế độ XHCN ở nước ta.

“Với tất cả sự khiêm tốn, chúng ta vẫn có thể nói rằng: Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”.

Những thành tựu đó là sản phẩm kết tinh sức sáng tạo, là kết quả của cả một quá trình nỗ lực phấn đấu bền bỉ, liên tục qua nhiều nhiệm kỳ của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta; tiếp tục khẳng định con đường đi lên CNXH của chúng ta là đúng đắn, phù hợp với quy luật khách quan, với thực tiễn Việt Nam và xu thế phát triển của thời đại; đường lối đổi mới của Đảng ta là đúng đắn, sáng tạo; sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

4. Nhận định khó khăn, thách thức

Bài viết đánh giá những khuyết điểm, hạn chế, những thách thức mới trong quá trình phát triển đất nước.

Về kinh tế, chất lượng tăng trưởng, sức cạnh tranh còn thấp, thiếu bền vững; kết cấu hạ tầng thiếu đồng bộ; hiệu quả và năng lực của nhiều doanh nghiệp, trong đó có doanh nghiệp nhà nước còn hạn chế; môi trường bị ô nhiễm tại nhiều nơi; công tác quản lý, điều tiết thị trường còn nhiều bất cập. Trong khi đó, sự cạnh tranh đang diễn ra ngày càng quyết liệt trong quá trình toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế.

Về xã hội, khoảng cách giàu nghèo gia tăng; chất lượng giáo dục, chăm sóc y tế và nhiều dịch vụ công ích khác còn không ít hạn chế; văn hoá, đạo đức xã hội có mặt xuống cấp; tội phạm và các tệ nạn xã hội diễn biến phức tạp. Đặc biệt, tình trạng tham nhũng, lãng phí, suy thoái về tư tưởng chính trị và đạo đức, lối sống vẫn diễn ra trong một bộ phận cán bộ, đảng viên. Trong khi đó, các thế lực xấu, thù địch lại luôn tìm mọi thủ đoạn để can thiệp, chống phá, gây mất ổn định, thực hiện âm mưu “diễn biến hoà bình” nhằm xoá bỏ CNXH ở Việt Nam.

5. Xác định nhiệm vụ trọng tâm thời gian tới

Nhấn mạnh những nhiệm vụ trong thời gian tới, Tổng Bí thư nêu rõ: Đảng ta nhận thức rằng, hiện nay Việt Nam đang trong quá trình xây dựng, quá độ lên CNXH. Trong thời kỳ quá độ, các nhân tố XHCN được hình thành, xác lập và phát triển đan xen, cạnh tranh với các nhân tố phi XHCN, gồm cả các nhân tố tư bản chủ nghĩa trên một số lĩnh vực. Sự đan xen, cạnh tranh này càng phức tạp và quyết liệt trong điều kiện cơ chế thị trường và mở cửa, hội nhập quốc tế. Do đó, nhiệm vụ trong thời gian tới cần phải:

Thứ nhất, phải luôn kiên định và vững vàng trên nền tảng tư tưởng lý luận của chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Chúng ta cần tiếp thu, bổ sung một cách có chọn lọc trên tinh thần phê phán và sáng tạo những thành tựu mới nhất về tư tưởng và khoa học để chủ nghĩa, học thuyết của chúng ta luôn luôn tươi mới, luôn luôn được tiếp thêm sinh lực mới, mang hơi thở của thời đại, không rơi vào xơ cứng, trì trệ, lạc hậu so với cuộc sống.

Thứ hai, bảo đảm vai trò lãnh đạo của Đảng, phát huy mạnh mẽ vai trò sáng tạo, sự ủng hộ và tham gia tích cực của Nhân dân. Đồng thời phải nghiên cứu, tham khảo kinh nghiệm từ thực tiễn của thế giới và thời đại.

Thứ ba, hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển, trước hết là thể chế phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN; phát triển nguồn nhân lực, trước hết là nguồn nhân lực chất lượng cao; xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại cả về kinh tế và xã hội. Tiếp tục đẩy mạnh công tác giảm nghèo bền vững, nâng cao chất lượng y tế, giáo dục và các dịch vụ công ích khác, nâng cao hơn nữa đời sống văn hoá cho Nhân dân.

Thứ tư, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế, thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển, đa phương hóa, đa dạng hóa các quan hệ quốc tế trên cơ

sở tôn trọng độc lập chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau, bình đẳng, cùng có lợi.

Thứ năm, toàn Đảng, toàn dân và toàn quân đang ra sức học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với quyết tâm ngăn chặn và đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, thực hiện tốt hơn nữa các nguyên tắc tổ chức xây dựng Đảng, nhằm làm cho tổ chức đảng và bộ máy nhà nước ngày càng trong sạch, vững mạnh, giữ vững bản chất cách mạng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng.

Kết thúc bài viết, Tổng Bí thư nhấn mạnh vai trò của Nhân dân, sức mạnh dời non lấp biển của quần chúng Nhân dân khi được tổ chức thành lực lượng thống nhất nhận thức, ý chí và hành động. Tổng Bí thư kết luận: *“Cả lý luận và thực tiễn đều cho thấy, xây dựng CNXH là kiến tạo một kiểu xã hội mới về chất, hoàn toàn không hề đơn giản, dễ dàng. Đây là cả một sự nghiệp sáng tạo vĩ đại, đầy thử thách, khó khăn, một sự nghiệp tự giác, liên tục, hướng đích lâu dài, không thể nóng vội. Vì vậy, bên cạnh việc xác định chủ trương, đường lối đúng, bảo đảm vai trò lãnh đạo của Đảng, phải phát huy mạnh mẽ vai trò sáng tạo, sự ủng hộ và tham gia tích cực của Nhân dân. Nhân dân tiếp nhận, ủng hộ và nhiệt tình tham gia thực hiện đường lối của Đảng vì thấy đường lối đó đáp ứng đúng yêu cầu, nguyện vọng của mình. Sức mạnh Nhân dân là cội nguồn sâu xa của thắng lợi, của phát triển”*. Đây chính là kết quả nhận thức lý luận của Đảng ta trên cơ sở vận dụng sáng tạo những nguyên lý của chủ nghĩa Mác - Lê nin, những kinh nghiệm quốc tế vào tình hình, bối cảnh thực tế, tổng kết thực tiễn để tìm ra những bài học kinh nghiệm phục vụ công cuộc xây dựng đất nước./.

(Tóm lược bài viết của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng)



Toàn cảnh Hội nghị Văn hóa toàn quốc diễn ra vào ngày 24/11/2021. Ảnh: PV

BÀN VỀ “VĂN HÓA CHÍNH TRỊ”

GS. TS. NGUYỄN TRỌNG CHUẨN
Phó Chủ tịch Hội Triết học Việt Nam

Là một bộ phận, một biểu hiện đặc biệt của văn hóa nhân loại và văn hóa quốc gia - dân tộc, “văn hóa chính trị” ngày càng có vai trò quan trọng trong cuộc sống của con người.

Khái niệm “văn hóa chính trị” có thể được hiểu theo những nghĩa rộng hoặc nghĩa hẹp khác nhau. Trong đó, các yếu tố cốt lõi gồm tri thức chính trị, ý thức chính trị, niềm tin chính trị, tình cảm chính trị, kinh nghiệm chính trị và năng lực hành động chính trị. Các yếu tố này gắn bó chặt chẽ với nhau, bổ sung cho nhau tạo thành phẩm chất, nhân cách, thúc đẩy sự tu dưỡng bản thân và năng lực chính trị của một cá nhân, một tổ chức, một đảng phái chính trị; góp phần giúp một cá nhân hay một tổ chức hiện thực hóa các mục đích chính trị của mình.

Lịch sử xã hội loài người cho thấy, những

người làm chính trị tài ba hoặc những lãnh tụ chính trị xuất chúng đều là những người có “văn hóa chính trị” cao, trong đó nổi bật là tri thức chính trị. Là những người có đầu óc quyết đoán mạnh mẽ, am hiểu sâu sắc nhiều lĩnh vực, từ lịch sử, văn hóa, nghệ thuật quân sự đến địa - chính trị, nhất là năng lực tổ chức, quản trị, lãnh đạo, điều hành và có uy tín với những người xung quanh. V.I.Lênin từng nhấn mạnh: “*Trong lịch sử, chưa hề có một giai cấp nào giành được quyền thống trị, nếu nó không đào tạo ra được trong hàng ngũ của mình những lãnh tụ chính trị, những đại biểu tiên phong có đủ khả năng tổ chức và lãnh đạo phong trào*”⁽⁴⁾.

Ngày nay, quá trình toàn cầu hóa đang diễn ra mạnh mẽ, trong đó chứa đựng những mâu thuẫn, “bất định”, “bất ổn”, “khó lường”.

“Sự tác động của quá trình toàn cầu hóa, cạnh tranh quốc tế và cuộc đấu tranh trên lĩnh vực văn hóa, tư tưởng cũng sẽ diễn ra quyết liệt, phức tạp hơn”⁽⁵⁾. Chủ nghĩa cường quyền, sự áp đặt của các nước lớn, chủ nghĩa dân tộc cực đoan, dân tộc hẹp hòi, các tôn giáo cực đoan, sự kỳ thị dân tộc, chủ nghĩa dân túy, tư tưởng phát xít cũ và mới đã và đang trở dậy với các mức độ khác nhau ở nhiều nơi trên thế giới. Sự hội nhập quốc tế tuy sâu rộng nhưng các nước đang phát triển hoặc kém phát triển còn gặp rất nhiều trở ngại, khó khăn, thách thức và cạnh tranh gay gắt về các mặt như chiến lược, thương mại, khoa học, công nghệ, quân sự...

Trong bối cảnh đó, nếu lãnh đạo không hội đủ tri thức chính trị, thiếu tầm nhìn xa, không hiểu biết sâu sắc và thiếu sự nhạy bén mang tầm chiến lược thì rất dễ rơi vào tình thế bị động, không tiên liệu được những hệ lụy từ những *“biến cố chính trị”* trên thế giới. Để giảm bớt và khắc phục tối đa những bất lợi, đòi hỏi đội ngũ cán bộ lãnh đạo và quản lý các cấp, nhất là cấp chiến lược của chúng ta phải có tầm hiểu biết không chỉ đủ rộng, đủ sâu mà còn cần kịp thời về tình hình chính trị - xã hội, trong đó có văn hóa địa - chính trị thế giới, từ đó xác định *“đúng và trúng”* những nguy cơ, thách thức đặt ra với Việt Nam.

Một trong các thành tố quan trọng của *“văn hóa chính trị”* là *“ý thức chính trị”*. Đó là các quan điểm về con đường đi và bản chất của chế độ xã hội; về quan hệ giữa các giai cấp trong xã hội; về vấn đề nhà nước, hệ thống chính trị và các đảng phái trong một xã hội. Ý thức chính trị của một xã hội bao gồm *ý thức chính trị thường ngày* và *ý thức chính trị lý luận*.

Mặc dù chưa phản ánh sâu sắc các quan hệ giai cấp và lợi ích giai cấp trong xã hội, song *ý thức chính trị thường ngày* ít nhiều vẫn có khả năng làm tăng thêm vốn hiểu biết, kinh nghiệm *“văn hóa chính trị”*. Đối với đội ngũ cán bộ các cấp trong hệ thống chính trị của Đảng và Nhà nước ta hiện nay, *“ý thức chính*

trị” nhất định phải ở trình độ lý luận; không được *“ngả nghiêng”* *“mơ hồ”*, *“dao động”*, *“thiếu niềm tin”*; phải giữ vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy sự vận động và phát triển của xã hội theo định hướng XHCN; phải *“nắm vững và xử lý tốt các mối quan hệ lớn: Giữa đổi mới, ổn định và phát triển; giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị; giữa tuân theo các quy luật thị trường và bảo đảm định hướng XHCN; giữa phát triển lực lượng sản xuất và xây dựng, hoàn thiện từng bước quan hệ sản xuất XHCN; giữa Nhà nước, thị trường và xã hội; giữa tăng trưởng kinh tế và phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, bảo vệ môi trường; giữa xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN; giữa độc lập, tự chủ và hội nhập quốc tế; giữa Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý và Nhân dân làm chủ...”⁽⁶⁾.*

Nói đến *“văn hóa chính trị”* còn phải nói đến *“niềm tin chính trị”* - yếu tố quan trọng trong hoạt động chính trị. Đó là sự trải nghiệm, cảm nhận; là kết quả quá trình nhận thức, đúc kết thực tiễn của con người về xã hội và thế giới xung quanh, là sự tự nhận thức, tự ý thức về chính bản thân mình. *“Niềm tin chính trị”* giúp cho con người vững vàng trong mọi tình huống - dù thuận lợi hay khó khăn; là nhân tố cốt lõi, quyết định sự ổn định, vững vàng về tư tưởng chính trị của một con người.

Trong *“niềm tin chính trị”* còn bao hàm cả *“tình cảm chính trị”*. Những người làm chính trị mà thiếu tình cảm chính trị thì sức mạnh, động lực để hành động thực thi mục đích sẽ suy giảm đáng kể.

Lịch sử xã hội loài người đã chứng minh, khi văn hóa đạo đức, đặc biệt là *“văn hóa chính trị”* mang bản chất tiến bộ sẽ góp phần quyết định và ngày càng củng cố sự bền vững của chế độ, thúc đẩy sự phát triển của xã hội. Nếu *“văn hóa chính trị”* suy đồi sẽ dẫn đến kìm hãm sự phát triển của xã hội, thậm chí là nguyên nhân *“xóa sổ”* một chế độ xã hội, một vương triều, một đất nước.

Thời nào cũng vậy, *“văn hóa chính trị”* cao

cùng với văn hóa đạo đức trong sáng luôn tạo nên sức mạnh, bảo đảm sự chính danh của một đảng chính trị lãnh đạo và cầm quyền. Đối với chế độ chính trị của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân như Đảng, Nhà nước ta thì “*văn hóa chính trị*” tiến bộ là một đảm bảo cho sự bền vững. Việc trang bị, giáo dục “*văn hóa chính trị*” cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị của chúng ta luôn là một nhiệm vụ quan trọng, cần thiết, cấp bách và lâu dài. Cán bộ, đảng viên ở tất cả các cấp trong hệ thống chính trị phải thường xuyên trau dồi, nâng cao khả năng tư duy khoa học trên cơ sở không ngừng bổ sung những kiến thức mới về các khoa học cơ bản, triết học, lý luận chính trị - xã hội...

Khi những người “*cầm cân nảy mực*” có một nền tảng “*văn hóa chính trị*” tiến bộ thì xã hội được đề cao đúng nghĩa các giá trị dân chủ, pháp quyền, công bằng, nhân văn; quốc gia hùng cường, văn minh, phát triển; Nhân dân có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc.

Những yếu tố làm nên văn hóa chính trị còn phải kể đến “*kinh nghiệm chính trị*” và “*năng lực hành động chính trị*”. “*Kinh nghiệm chính trị*” trong sự nghiệp của mỗi cá nhân sẽ từng bước được bổ sung, bồi đắp, làm phong phú thêm và được kiểm nghiệm thông qua “*năng lực hành động chính trị*”.

Đối với chế độ của chúng ta, việc thấm nhuần và tiếp thu những giá trị trong văn hóa chính trị Hồ Chí Minh sẽ giúp cho việc tu dưỡng đạo đức cách mạng, hình thành văn hóa ứng xử khoan dung, thực sự độ lượng và chân thành với người khác. Những tư tưởng của Người về kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân, nhưng nghiêm khắc với bản thân mình đều là những kinh nghiệm quý báu trong hoạt động chính trị. Trong bối cảnh hiện nay, việc dựa trên kinh nghiệm của cha ông ta để xác lập các chính sách, trong đó có chính sách đối ngoại phù hợp là vô cùng cần thiết. “*Đó là: Mềm mại, khôn khéo, nhưng rất kiên cường, quyết liệt; linh hoạt, sáng tạo nhưng rất bản lĩnh,*

kiên định, can trường trước mọi thử thách, khó khăn vì độc lập dân tộc, vì tự do hạnh phúc của Nhân dân. Đoàn kết, nhân ái, nhưng kiên quyết, kiên trì bảo vệ lợi ích quốc gia - dân tộc. Biết nhu, biết cương, biết thời, biết thế; biết mình, biết người; biết tiến, biết thoái, “tùy cơ ứng biến”... ”⁽⁷⁾.

“*Kinh nghiệm chính trị*” cùng với “*tri thức chính trị*” và “*niềm tin chính trị*” góp phần bổ sung, hoàn thiện, thúc đẩy và phát triển khả năng hành động chính trị thực tiễn của những người có trách nhiệm trong hệ thống chính trị. Nếu cán bộ các cấp không biết “*luôn luôn tự hỏi mình, tự kiểm điểm mình và đồng chí mình*”, không biết “*cách phê bình và tự phê bình*”⁽⁸⁾, không biết rút kinh nghiệm trong hoạt động chính trị, trong thực thi chính sách để điều chỉnh chính sách và cách thực thi chính sách cho phù hợp thì sẽ rất khó thành công, thậm chí không tránh được thất bại.

Trong công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thời gian vừa qua, việc Đảng và Nhà nước ta thi hành kỷ luật hàng trăm cán bộ, đảng viên các cấp, kể cả các cán bộ cấp cao do Trung ương quản lý. Điều này cho thấy: bên cạnh sự thoái hóa, suy đồi, biến chất về “*văn hóa chính trị*” của những cá nhân cán bộ, đảng viên bị xử lý, còn có trách nhiệm của tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, trong đó có nguyên nhân từ sự “*lơ là*”, “*chểnh mảng*” về giáo dục, củng cố - bồi đắp “*văn hóa chính trị*”. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng cảnh báo từ rất sớm rằng: “*địch bên ngoài không đáng sợ. Địch bên trong đáng sợ hơn, vì nó phá hoại từ trong phá ra*”⁽⁹⁾. Chính “*giặc nội xâm*” đang làm xói mòn “*văn hóa chính trị*”, dẫn đến suy giảm lòng tin của Nhân dân vào chính quyền các cấp và sự lãnh đạo của Đảng. Bởi vậy, cần phải quyết liệt “*xốc lại*” tinh thần, đảm bảo “*sự thống nhất cao về ý chí và hành động*” trong cả hệ thống chính trị nhằm củng cố, phát huy “*văn hóa chính trị*” trong Đảng, trong mỗi tổ chức, cá nhân;

(Xem tiếp trang 12)



Chi bộ tổ dân phố 12, phường Tân Giang (TP Hà Tĩnh) tổ chức buổi sinh hoạt chuyên đề "Tự soi, tự sửa". Ảnh: P.V

NOI GƯƠNG BÁC - TỰ SOI, TỰ SỬA

PGS. TS. BÙI ĐÌNH PHONG

Vì sao cán bộ, đảng viên phải tự soi, tự sửa, tự rèn, tự tu dưỡng, tự điều chỉnh, tu thân, tự vượt lên chính mình? Vì đảng viên, cán bộ trong sạch, vững mạnh thì Đảng trong sạch, vững mạnh.

Ý nghĩa "Tự mình"

Năm 1927, trong sách *Đường Kách mệnh*, khi bàn về *tư cách một người cách mệnh*, Hồ Chí Minh đề cập 3 mối quan hệ: "Tự mình", "đối người", "làm việc".

Tháng 02/1947, trong *Bài nói chuyện với cán bộ tỉnh Thanh Hóa*, Người đề cập cán bộ phải có 5 mối quan hệ: *Mình đối với mình, mình đối với đồng chí mình, mình đối với công việc, đối với Nhân dân, đối với đoàn thể.*

Năm 1948, khi viết về *Tư cách người*

Công an cách mệnh, Người đề cập 6 mối quan hệ: *Đối với tự mình, đối với đồng sự, đối với Chính phủ, đối với Nhân dân, đối với công việc, đối với địch.*

Đúc kết lại, mỗi người phải xử sự, xử thế các mối quan hệ: tự mình, đối với người, đối với việc. Đáng lưu ý là trong tất cả các mối quan hệ trên dù bất cứ ở thời kỳ nào, Hồ Chí Minh đều đặt "đối với tự mình" lên trên hết. Vì sao như vậy?

Có nhiều cách cắt nghĩa, lý giải khác nhau, nhưng chắc chắn có mấy lý do cơ bản: *Một là, tự mình là rất khó. Tự "mổ xẻ" mình đâu có dễ. Kẻ thù ở trong mình không thể dùng lựu đạn, gươm giáo để tiêu diệt. Hai là, con người - nhất là cán bộ, đảng viên - thường mắc các chứng bệnh như tự cao tự đại, ưa người ta nịnh mình,*

do lòng yêu ghét của mình mà đối với người, đem một cái khuôn khổ nhất định, chật hẹp mà lấp vào tất cả mọi người khác nhau. *Ba là, “đã không tự biết mình thì khó mà biết người, vì vậy muốn biết đúng sự phải trái ở người ta thì trước phải biết đúng sự phải trái ở mình. Nếu không biết sự phải trái ở mình, thì chắc không thể nhận rõ người cán bộ tốt hay xấu”*⁽¹⁾.

Về lý luận và thực tiễn, “đối với tự mình” là nói đến yếu tố chủ quan, yếu tố bên trong, còn “đối với người” là nói đến yếu tố khách quan, yếu tố bên ngoài. Triết học mácxít chỉ rõ rằng, yếu tố chủ quan, yếu tố bên trong đóng vai trò quyết định.

Hồ Chí Minh dạy chúng ta: “*Tự mình không đánh thắng được khuyết điểm của mình, mà muốn đánh thắng kẻ địch, tự mình không cải tạo được mình, mà muốn cải tạo xã hội, thì thật là vô lý*”⁽³⁾. Người nói rõ hơn: “*Muốn đánh thắng chủ nghĩa đế quốc là kẻ thù trên thế giới, muốn đánh thắng thực dân phong kiến là kẻ thù trong nước thì trước hết phải đánh thắng lòng tà là kẻ thù trong mình. Phải “chính tâm tu thân” mới có thể trị quốc bình thiên hạ*”⁽⁴⁾.

Như vậy, vấn đề đã rõ ràng: “*Vận mệnh nước ta ở trong tay ta. Chúng ta đồng tâm nhất trí, trên dưới một lòng, thì chúng ta nhất định thắng lợi*”⁽⁵⁾.

Đảng chân chính cách mạng phải tự soi, tự sửa

Trong tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc*, viết về *tư cách của Đảng chân chính cách mạng*, Hồ Chí Minh nêu lên 12 điều và khẳng định Đảng muốn được vững bền thì không được quên điều nào. Điều 12 bàn tới bản thân Đảng “*phải luôn luôn xét lại những nghị quyết và những chỉ thị của mình đã thi hành thế nào. Nếu không vậy thì những nghị quyết và chỉ thị đó hóa ra lời nói suông mà còn hại đến lòng tin cậy của nhân dân đối với Đảng*”⁽⁶⁾.

Mặt khác, Hồ Chí Minh chỉ rõ: “*Đảng ta không phải trên trời sa xuống. Nó ở trong xã hội mà ra*”⁽⁷⁾. Chúng ta không sợ có sai lầm và khuyết điểm, chỉ sợ không chịu cố gắng sửa

chữa sai lầm và khuyết điểm. Vấn đề là Đảng dám tự phê bình, không dám tự phê bình như có bệnh mà giấu bệnh, không dám uống thuốc. “*Nể nang mình, không dám tự phê bình, để cho khuyết điểm của mình chứa chất lại. Thế thì khác nào mình tự bỏ thuốc độc cho mình!*”⁽⁸⁾. “*Một Đảng mà giấu giếm khuyết điểm của mình là một Đảng hỏng. Một Đảng có gan thừa nhận khuyết điểm của mình, vạch rõ những cái đó, vì đâu mà có khuyết điểm đó, rồi tìm kiếm mọi cách để sửa chữa khuyết điểm đó. Như thế là một Đảng tiến bộ, mạnh dạn, chắc chắn, chân chính. Đảng cần phải biết những ưu điểm và khuyết điểm của mình để dạy dỗ đảng viên, dạy dỗ quần chúng. Sợ phê bình, tức là “quan liêu hóa”, tức là tự mãn tự túc, tức là “mèo khen mèo dài đuôi*”⁽⁹⁾.

Trong đổi mới, nhận thức rõ ý nghĩa to lớn, sâu xa của tự soi, tự sửa, Đảng ta khẳng định: “*Sức mạnh của Đảng, của mỗi đảng bộ và đảng viên không chỉ ở ưu điểm mà còn ở chỗ nhận rõ và sửa chữa bằng được những vấn đề tồn tại, những sai lầm, khuyết điểm và tự vượt lên chính bản thân mình*”⁽¹⁰⁾. Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH (bổ sung, phát triển năm 2011) viết: “*Trong lãnh đạo, Đảng có lúc cũng phạm sai lầm, khuyết điểm, có những sai lầm, khuyết điểm nghiêm trọng do giáo điều, chủ quan, duy ý chí, vi phạm quy luật khách quan. Đảng đã nghiêm túc tự phê bình, sửa chữa khuyết điểm, tự đổi mới, chỉnh đốn để tiếp tục đưa sự nghiệp cách mạng tiến lên*”⁽¹¹⁾.

Cán bộ, đảng viên tự soi, tự sửa

Vì sao cán bộ, đảng viên phải tự soi, tự sửa, tự rèn, tự tu dưỡng, tự điều chỉnh, tu thân, tự vượt lên chính mình? Vì đảng viên, cán bộ trong sạch, vững mạnh thì Đảng trong sạch, vững mạnh. Mặt khác, cán bộ, đảng viên của Đảng cầm quyền thường có nhiều hoặc ít quyền hành, cấp cao thì quyền to, cấp thấp thì quyền nhỏ. Dù to hay nhỏ, có quyền mà thiếu lương tâm, không giữ được đạo đức cách mạng thì dễ trở nên hủ bại, biến thành sâu mọt

của dân... Nguy hiểm nhất là tính xấu của một đảng viên, một cán bộ sẽ có hại đến Đảng, đến Nhân dân. Đảng viên hư hỏng sẽ đưa quần chúng đến hư hỏng. Vì vậy, cán bộ, đảng viên phải tự soi, tự sửa, tự thực hành cần kiệm liêm chính để làm kiểu mẫu cho dân.

Mỗi cán bộ, đảng viên phải ý thức được rằng: người đời không phải thánh thần, ai cũng có phần thiện, ác ở trong lòng. Vấn đề là ở chỗ phải tự soi, tự sửa, kiên quyết chống lại cái ác, những gì cũ kỹ, hư hỏng. Bác Hồ dạy: *“Muốn thành cán bộ tốt phải có tinh thần tự chỉ trích... Muốn được thích hợp với tình thế, muốn cùng tiến hay vượt các bạn khác, ta cần phải nhận thức và tự giáo dục không ngừng, cần phải có sự thành thực tự vạch ra những khuyết điểm sai lầm để bồi bổ và sửa đổi đi. Sau khi làm xong một công việc gì, hay sau mỗi ngày làm việc, cần phải tự mình kiểm điểm xem có chỗ nào nhầm lẫn, chỗ nào chưa đầy đủ, có được ưu điểm gì nên nhớ, có được kinh nghiệm gì quý đáng ghi. Phải bỏ hẳn thái độ “xong việc thì thôi”. Không chịu tự phê bình, tự chỉ trích thì không bao giờ tiến tới được”*⁽¹²⁾.

Vừa qua, Đảng ta ra nhiều nghị quyết, chỉ thị, quy định phục vụ cho công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền, sức chiến đấu của Đảng. Ví như Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021, Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII; Quy định số 37-QĐ/TW ngày 25/10/2021 *“về những điều đảng viên không được làm”*. Đảng có những kết luận, nghị quyết, quy định như thế là rất cần thiết để giúp đảng viên trong tu dưỡng, rèn luyện.

Đảng viên, cán bộ phải tự giác, thường xuyên, hằng ngày, suốt đời tự soi, tự sửa như chuyện rửa mặt hằng ngày. Là đảng viên, cán bộ có “hai con người” trong một con người. Làm đảng viên cộng sản tức là làm người có trình độ cao, nhưng vẫn trên cái nền “làm người”. Trước khi trở thành đảng viên, họ là con người bình thường. Khi là đảng viên, họ vừa phải có chất đảng viên vừa có “chất

người”, “trình độ người”. Đảng viên phải có cái chất của người đảng viên trên cái nền “làm người”. Khi chưa phải là đảng viên mà đổ vỡ tư cách làm người, thiếu nhân tính là đổ vỡ tất cả. Thiếu một đức thì không thành người như Bác Hồ đã dạy. Nhưng khi là đảng viên, cán bộ và lãnh tụ thì phải thấy *“khác với những người thường. Họ là những người chiến sĩ tiên phong của giai cấp, của dân tộc. Vì vậy, họ hoàn toàn không được đại biểu cho lợi ích cá nhân, mà phải đại biểu cho lợi ích của dân tộc, của giai cấp”*⁽¹³⁾.

Đảng viên, cán bộ phải thấy rõ, đầy đủ, sâu sắc mối quan hệ “hai trong một”. Là đảng viên, phải tự soi, tự sửa để giữ vững đạo đức cách mạng, cao nhất là chí công vô tư. Bất kỳ bao giờ, bất kỳ việc gì, đều phải tự soi, tự rèn, tính đến lợi ích chung của Đảng, phải đặt lợi ích của Đảng lên trên hết, trước hết, việc của cá nhân và lợi ích của cá nhân để lại sau. Vì lợi ích của Đảng tức là lợi ích của dân tộc, của Tổ quốc. Đó là nguyên tắc tối cao của Đảng, là *Đảng tính*.

Đảng viên tự soi, tự sửa, tự rèn, tự điều chỉnh, tự giáo dục, tự vạch ra khuyết điểm, tự vượt lên chính mình, tu thân chính tâm một cách tự giác, thành thực. Tấm gương của Bác và nhiều cán bộ, đảng viên thời Bác qua phong cách, tác phong, việc làm, hành động, cử chỉ có sức mạnh lan tỏa, truyền cảm hứng tới cả dân tộc. Vô cùng thiêng liêng, sâu xa và cao quý!

Đảng viên phải ghi tạc rằng, cùng với những điều đảng viên không được làm theo Quy định, Điều lệ Đảng, còn có nhiều điều *đảng viên không được làm do lương tâm, đạo đức cắn rứt không cho phép làm; đạo lý dân tộc không cho phép làm*. Đó mới là thiêng liêng, sâu xa, bền vững, tạo niềm tin vững chắc. Đảng viên trung thành với Đảng còn phải trung thành với đất nước, dân tộc, có trách nhiệm với chính bản thân mình.

Tự soi, tự sửa là để mỗi ngày cố làm một việc có lợi cho nước, cho dân, cho Đảng. Việc

thiện thì dù nhỏ mấy cũng làm. Việc ác thì dù nhỏ mấy cũng tránh.

Tự soi, tự sửa là để tránh tự kiêu, tự đại, vì tự kiêu, tự mãn như cái chén, cái đĩa cạn, một chút nước cũng tràn đầy vì độ lượng nó hẹp. Đảng viên phải như sông to, biển rộng, bao nhiêu nước cũng chứa được, vì độ lượng nó rộng và sâu.

Tự soi, tự sửa là để luôn luôn chân thành, khiêm tốn, thật thà đoàn kết, phải học và giúp người tiến bộ. Không nịnh hót người trên. Không xem thường người dưới.

Một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên vừa qua suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” vì không chịu tự soi, tự sửa, tự rèn, tự phê bình, tự giáo dục, tự vạch ra khuyết điểm, tự điều chỉnh, tự chỉ trích, tự vượt lên chính mình, tu thân chính tâm hằng ngày, suốt đời, việc lớn việc nhỏ một cách tự giác, thật sự. Họ rơi vào vũng bùn của chủ nghĩa cá nhân, vừa không có cái chất của người đảng viên cộng sản vừa không có nhân tính, đổ vỡ tư cách làm người, đổ vỡ tư cách đảng viên./

B.Đ.P

(1) (6) (7) (8) (11) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, H, 2011, t.5, tr.317.

(2) V.I.Lênin: *Toàn tập*, Nxb. Tiến bộ, M, 1978, t. 41, tr. 311, 290, 301, 301, 303.

(3) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.7, tr.82.

(4) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.8, tr.142.

(5) (12) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.4, tr.191, 28.

(9) Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ sáu (lần 2) Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII*, Nxb. Chính trị quốc gia, H, 1999, tr.60.

(10) Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị quốc gia, H, 2011, tr.64.

(13) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.6, tr.291.

BÀN VỀ “VĂN HÓA CHÍNH TRỊ”

(Tiếp theo trang 8)

ng nghiêm túc, nghiêm minh thực hiện việc làm gương, nêu gương của cán bộ đảng viên với Nhân dân, của cấp trên với cấp dưới; “*Nói đi đôi với làm, không có vùng cấm, không có ngoại lệ, bất kể người đó là ai, không chịu sức ép của bất kỳ tổ chức, cá nhân nào...*”⁽¹⁰⁾; đẩy mạnh việc hoàn thiện cơ chế phòng ngừa và chống tham nhũng, tiêu cực...

“*Tri thức chính trị*”, “*ý thức chính trị*”, “*niềm tin chính trị*”, “*tình cảm chính trị*”, “*kinh nghiệm chính trị*” và “*năng lực hành động chính trị*” là những yếu tố cốt lõi làm nên “*văn hóa chính trị*” của chế độ, thể chế. Mỗi cán bộ, đảng viên trong hệ thống chính trị, nhất là cán bộ cấp chiến lược phải là những “*hạt nhân*” - biểu hiện sinh động cho mặt bằng và chiều sâu của “*văn hóa chính trị*”. “*Văn hóa chính trị*” thể hiện trước hết ở nhân cách, làm thành bản sắc của người làm chính trị với tư cách là một thành viên của cộng đồng hoạt động trong lĩnh vực chính trị. Thiếu “*văn hóa chính trị*” trong hoạt động chính trị, trong thực thi chính sách sẽ rất khó thành công, thậm chí là thất bại./

N.T.C

(1) Minh Thành Tổ (hay Vĩnh Lạc) tên thật là Chu Đệ (1360-1424) là con thứ 4 của người sáng lập triều nhà Minh. Minh Thành Tổ là người chủ trương, lập kế hoạch và chủ trì xây dựng Tử Cấm Thành ở Bắc Kinh - Trung Quốc.

(2) Trần Ngọc Thêm: *Bản sắc văn hóa Việt Nam*, Nxb. Thành phố Hồ Chí Minh, 1996, tr. 485.

(3) Nguyễn Trọng Chuẩn: *Văn hóa ứng xử ở Việt Nam hiện nay: Thực trạng và một số vấn đề đặt ra*, Tạp chí Triết học, số 7 (350), H, 2020, tr.19-20.

(4) V.I.Lênin: *Toàn tập*, Nxb. Tiến bộ, Mátxcơva, 1978, t.4, tr.473.

(5) (6) (7) (10) Nguyễn Phú Trọng: *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về CNXH và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H, 2022, tr.169, 374, 184, 396.

(8) (9) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H, 2011, t.5, tr.305, 278.



Đoàn đại biểu cấp cao hai tỉnh Hà Tĩnh và Savannakhet (nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào) tiến hành ký kết hợp tác. Ảnh: P.V

BỀN CHẶT NGHĨA TÌNH VIỆT - LÀO

THÁI PHÚC SƠN
Giám đốc Sở Ngoại vụ

Năm 2022 - Năm Đoàn kết Hữu nghị Việt Nam - Lào, là mốc son đặc biệt, kỷ niệm 60 năm ngày thiết lập quan hệ ngoại giao (05/9/1962-05/9/2022), 45 năm ngày ký Hiệp ước Hữu nghị và Hợp tác Việt Nam - Lào (18/7/1977 - 18/7/2022), nhiều hoạt động sôi nổi được tổ chức góp phần vun đắp thêm tình nghĩa đặc biệt Việt - Lào ngày càng bền chặt.

Việt Nam - Lào gắn bó, thủy chung trong sáng

Là hai nước láng giềng núi sông liền một dải, quan hệ gắn kết anh em giữa Việt Nam và Lào đã được hình thành và hun đúc trong lịch sử dựng nước và giữ nước của hai dân tộc. Mối quan hệ truyền thống tốt đẹp, gắn bó thủy chung giữa Nhân dân hai nước đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh ví trong câu thơ bất hủ “*Thương nhau mấy núi cũng trèo/ Mấy sông cũng lội, mấy đèo*

cũng qua/ Việt - Lào hai nước chúng ta/ Tình sâu hơn nước Hồng Hà, Cửu Long” và Chủ tịch Kayson Phomvihane khẳng định “*Sông có thể cạn, núi có thể mòn nhưng tình đoàn kết giữa hai dân tộc Việt Nam - Lào mãi mãi bền vững hơn núi, hơn sông*”; mối quan hệ đó được các thế hệ lãnh đạo hai Đảng, hai Nhà nước và Nhân dân hai nước tiếp tục dày công vun đắp, dần trở thành tài sản quý giá của hai dân tộc.

Trong lịch sử, mối quan hệ Việt - Lào bắt đầu từ những năm 550 dưới thời Vạn Xuân và Lan Xạng đến giữa thế kỷ XIV (1353), những quy ước hoà bình đầu tiên về biên giới quốc gia đã được xác lập giữa hai nước. Trong cuộc khởi nghĩa Lam Sơn (1418-1427), nghĩa quân Lê Lợi đã nhận được sự tiếp sức của các tộc trưởng và Nhân dân Lào ở vùng biên giới. Từ năm 1930-1945, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng

sản Đông Dương, Nhân dân hai nước Việt - Lào đã đoàn kết đấu tranh chống chế độ thuộc địa của thực dân Pháp. Từ năm 1945-1975, liên minh chiến đấu Việt Nam - Lào được hình thành và phát triển đã đưa đến thắng lợi của hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ.

Ngày 05/9/1962, quan hệ ngoại giao giữa hai Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và Vương quốc Lào chính thức thiết lập. Sau năm 1975, quan hệ Việt - Lào bước sang trang mới, từ liên minh chiến đấu chung một chiến hào, chuyển sang hợp tác toàn diện giữa hai quốc gia có độc lập, chủ quyền. Hiệp ước hữu nghị và hợp tác giữa Việt Nam - Lào ký ngày 18/7/1977 là mốc lịch sử quan trọng đánh dấu bước ngoặt mới trong quan hệ hai nước.

Kế thừa truyền thống của hai dân tộc đã được lãnh tụ Hồ Chí Minh xây dựng nền móng, cùng với các lãnh tụ Kayson Phomvihane, Souphanouvong và các thế hệ lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Nhân dân hai nước dày công vun đắp, quan hệ Việt - Lào đã trở thành sức mạnh kỳ diệu đưa tới những thắng lợi vĩ đại của cả hai nước.

Trải qua chặng đường 60 năm, mặc dù trong điều kiện khu vực và thế giới có nhiều biến đổi phức tạp, khó lường, nhưng hai dân tộc Việt Nam - Lào luôn kề vai sát cánh để gìn giữ, bảo vệ và phát triển, đưa mối quan hệ ngày càng đi vào chiều sâu, thực chất trên mọi lĩnh vực, đóng góp quan trọng vào sự nghiệp xây dựng và phát triển tại mỗi nước. Quan hệ giữa hai nước ngày một toàn diện và thực chất hơn, trở thành hình mẫu hiếm có trong quan hệ quốc tế.

Hà Tĩnh luôn kề vai sát cánh với các địa phương của Lào

Với chiều dài 164,488 km đường biên giới đất liền, tiếp giáp với hai tỉnh Bolykhamxay và Khăm Muộn. Trong thời kỳ kháng chiến, hàng nghìn lượt chuyên gia, quân tình nguyện, thanh niên xung phong, dân công hỏa tuyến của tỉnh Hà Tĩnh đã lên đường sang Lào chống lại kẻ thù chung. Trong giai đoạn xây dựng và phát triển

đất nước, Hà Tĩnh đã cùng với các địa phương của Lào, đặc biệt là hai tỉnh Bolykhamxay và Khăm Muộn hợp tác toàn diện trên tất cả các lĩnh vực.

Trong những năm qua, Hà Tĩnh đã đẩy mạnh hợp tác toàn diện trên các lĩnh vực với hai tỉnh giáp biên giới với Thủ đô Viêng Chăn, tỉnh Savannakhet và các địa phương khác của nước bạn Lào. Hàng năm luân phiên tổ chức trao đổi đoàn cấp cao, tổ chức các đoàn sang thăm, chúc mừng nhân dịp lễ, tết... Các ban, sở, ngành, địa phương, đặc biệt là các huyện, xã biên giới của Hà Tĩnh và các tỉnh bạn Lào đã thường xuyên phối hợp tổ chức giao lưu trao đổi kinh nghiệm và triển khai, cụ thể hóa các lĩnh vực hợp tác mà lãnh đạo hai bên đã ký kết tại các Hội nghị cấp cao.

Trong các lĩnh vực giáo dục đào tạo, văn hóa, khoa học kỹ thuật, tỉnh Hà Tĩnh luôn chủ động hợp tác để đưa mối quan hệ ngày càng đi vào chiều sâu, hiệu quả. Hà Tĩnh là địa phương đứng đầu cả nước đào tạo học sinh, sinh viên cho nước bạn Lào, thời điểm cao nhất có trên 3.000 học sinh, sinh viên đến từ 17 tỉnh, thành phố của Lào học tập tại các trường Đại học, Cao đẳng trên địa bàn tỉnh; hàng năm tỉnh trích ngân sách hơn 6 tỷ đồng để hỗ trợ đào tạo cho bạn Lào.

Hoạt động xúc tiến thương mại, đầu tư với các địa phương của Lào ngày càng được quan tâm, hiện có một số doanh nghiệp của Hà Tĩnh đang đầu tư hiệu quả, góp phần phát triển kinh tế - xã hội tại các địa phương của Lào, như: Công ty VILACO đầu tư sản xuất các sản phẩm thạch cao, Công ty TNHH MTV cao su Hà Tĩnh, Công ty cổ phần Cảng quốc tế Lào - Việt tại Khu Kinh tế Vũng Áng triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh mang lại hiệu quả kinh tế cao.

Thực hiện di huấn của Chủ tịch Hồ Chí Minh “*giúp bạn là tự giúp mình*”, trong thời gian qua, tỉnh Hà Tĩnh luôn dành sự quan tâm đặc biệt để hỗ trợ các tỉnh bạn Lào các hoạt

(Xem tiếp trang 17)



BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

VIETNAM POST
TỔNG CÔNG TY BƯU ĐIỆN VIỆT NAM

LỄ RA QUÂN

HƯỞNG ỨNG THÁNG VẬN ĐỘNG TRIỂN KHAI BHXH TOÀN DÂN - TRUYỀN THÔNG,
VẬN ĐỘNG NGƯỜI DÂN THAM GIA BHXH TỰ NGUYỆN, BHYT GIA ĐÌNH

Hà Tĩnh, ngày 8 tháng 5 năm 2022



BHXH tỉnh tổ chức Lễ ra quân tháng vận động toàn dân tham gia BHXH, BHYT. Ảnh: P.V

BẢO HIỂM Y TẾ LUÔN GIỮ VAI TRÒ TRỤ CỘT, PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TRONG HỆ THỐNG AN SINH XÃ HỘI, ĐẢM BẢO SỨC KHỎE NHÂN DÂN

NGUYỄN VĂN ĐỒNG
Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh

Bảo hiểm y tế (BHYT) là chính sách an sinh xã hội nhân văn, nhân đạo vì sức khỏe Nhân dân, rất cần sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự đồng thuận, ủng hộ của toàn xã hội để thực hiện tốt chủ trương của Đảng, quy định, pháp luật của Nhà nước về BHYT, tiến tới mục tiêu BHYT toàn dân.

Ngày BHYT Việt Nam 01/7

Ngày 07/9/2009, Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành Chỉ thị số 38-CT/TW về đẩy mạnh công tác BHYT trong tình hình mới trong đó nhấn mạnh: “BHYT là một chính sách xã hội quan trọng, mang ý nghĩa nhân đạo và có tính chia sẻ cộng đồng sâu sắc,

được Đảng và Nhà nước ta hết sức coi trọng và luôn luôn đề cao trong hệ thống chính sách an sinh xã hội”.

Để tuyên truyền Luật BHYT, khuyến khích, vận động Nhân dân tham gia BHYT, tiến tới BHYT toàn dân; động viên và nâng cao ý thức, trách nhiệm của những người làm công tác BHYT và cán bộ, nhân viên Ngành y tế, ngày 16/06/2009, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 823/QĐ-TTg lấy ngày 01/7 hằng năm là Ngày BHYT Việt Nam. Sự kiện này thể hiện ý chí và quyết tâm của Đảng, Nhà nước và Chính

phủ, nhằm thực hiện mục tiêu BHYT toàn dân, tạo điều kiện để mọi người dân được chăm sóc sức khỏe.

Ngày BHYT Việt Nam là một điểm nhấn quan trọng, một mốc son trong lịch sử Y tế Việt Nam. Đất nước ta có thêm một ngày kỷ niệm đề cao giá trị nhân văn, ý nghĩa nhân đạo, cộng đồng của chính sách BHYT, phù hợp với đạo lý truyền thống của dân tộc Việt Nam: *“Lá lành đùm lá rách, thương người như thể thương thân”*. Ngày BHYT Việt Nam là dịp để cộng đồng khơi dậy và nhân lên tinh thần tương thân, tương ái, giúp đỡ, chia sẻ gánh nặng tài chính với những người không may ốm đau, bệnh tật, giúp họ vượt qua khó khăn hoạn nạn rủi ro, đau yếu, góp phần tăng cường và giữ vững an sinh xã hội; là dịp để đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân chung tay, góp phần thực hiện tốt Luật BHYT với lộ trình thực hiện BHYT toàn dân, vì sức khỏe của bản thân, gia đình và cộng đồng xã hội.

Khẳng định vai trò trụ cột và phát triển bền vững trong hệ thống an sinh xã hội, đảm bảo sức khỏe Nhân dân

Trong bối cảnh kinh tế - xã hội gặp nhiều khó khăn do thiên tai, dịch bệnh..., Bảo hiểm xã hội (BHXH) tỉnh Hà Tĩnh đã luôn đồng hành, đảm bảo quyền lợi khám bệnh, chữa bệnh cho người dân tham gia BHYT, từ đó tạo niềm tin cho Nhân dân vào chính sách BHYT của Đảng và Nhà nước.

Trong giai đoạn khó khăn này, quyền lợi người tham gia BHYT vẫn luôn được BHXH tỉnh thực hiện kịp thời. Tiếp tục mở rộng đối tượng tham gia BHYT; tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương ban hành các văn bản chỉ đạo, thực hiện có hiệu quả chính sách BHYT trên địa bàn toàn tỉnh. Trong đó, phải kể đến đó là: Nghị quyết số 263/2020/NQ-HĐND, ngày 08/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định chính sách hỗ trợ đóng BHYT cho người cao tuổi, người

thuộc hộ gia đình làm nông, lâm ngư, diêm nghiệp có mức sống trung bình và người thuộc hộ gia đình cận nghèo; Chỉ thị số 05-CT/TU, ngày 08/01/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác BHXH, BHYT, bảo hiểm thất nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025, Văn bản số 1225/UBND-VX1, ngày 18/3/2022 của UBND tỉnh về thực hiện công tác BHXH, BHYT giai đoạn 2022-2025... Các văn bản đó đã thể hiện quyết tâm chính trị rất cao của tỉnh trong việc thực hiện chính sách BHYT, vì quyền lợi chăm sóc sức khỏe của Nhân dân.

Công tác truyền thông luôn được BHXH tỉnh chú trọng, kết hợp hài hòa giữa tuyên truyền thường xuyên và tuyên truyền theo chiến dịch, đảm bảo truyền tải được chính sách BHYT đến với mọi tầng lớp Nhân dân theo phương châm *“đi từng ngõ, gõ từng nhà, rà từng đối tượng”*. Phối hợp ngành Y tế tăng cường cải cách hành chính trong công tác khám chữa bệnh BHYT.

Với những nỗ lực vượt bậc ấy, số người tham gia BHYT ở Hà Tĩnh đã có những bước phát triển vững chắc, tăng dần qua các năm. Tỷ lệ bao phủ người dân tham gia BHYT hàng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu Chính phủ giao; đến hết tháng 5/2022 có gần 1,2 triệu người tham gia BHYT, tăng 509 nghìn người so với năm 2009 (*tương đương tăng 71%*), đưa tỷ lệ bao phủ BHYT toàn dân đạt 91,4% (*năm 2009 tỷ lệ bao phủ BHYT mới chỉ đạt 57%*). Kết quả này, một lần nữa khẳng định tính hiệu quả của việc thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng, ý nghĩa của việc triển khai ngày BHYT Việt Nam, sự vận hành có hiệu quả của cấp ủy, chính quyền địa phương, sự nỗ lực của cán bộ, công chức, viên chức ngành BHXH.

Công tác thực hiện chính sách BHYT đã có nhiều chuyển biến rõ rệt, các thủ tục hành chính trong khám chữa bệnh BHYT được

giảm thiểu tối đa, đặc biệt đã sử dụng hình ảnh thẻ BHYT thông qua việc cài đặt ứng dụng VssID - BHXH số trên thiết bị di động cho người tham gia BHYT để thay thế thẻ BHYT giấy khi đi khám, chữa bệnh; việc tiếp cận các dịch vụ y tế của người tham gia BHYT ngày càng đảm bảo; các hoạt động khám chữa bệnh BHYT từng bước được công khai, minh bạch; các hành vi vi phạm, lạm dụng, trục lợi quỹ BHYT cơ bản được phát hiện và xử lý kịp thời. BHXH tỉnh đã thực hiện ký hợp đồng khám chữa bệnh BHYT năm 2022 với 35 cơ sở y tế trong toàn tỉnh và tổ chức thực hiện hợp đồng khám chữa bệnh BHYT đúng quy định; 5 tháng đầu năm 2022 có 642.622 lượt người dân khám chữa bệnh BHYT với số tiền 505,7 tỷ đồng.

Ngoài việc phối hợp với ngành y tế để nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho người tham gia BHYT, ngành BHXH tỉnh Hà Tĩnh đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp như ký kết chương trình phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan trong việc tổ chức thực hiện chính sách BHXH, BHYT; tham mưu đề xuất UBND tỉnh những biện pháp phát triển đối tượng tham gia; tổ chức hệ thống mạng lưới thu BHYT ở các tổ dân phố, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính theo hướng thuận lợi nhất cho người dân tham gia BHYT; phối hợp với các cơ quan truyền thông, báo, đài địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền về ý nghĩa nhân đạo “*mình vì mọi người và mọi người vì mình*” của chính sách BHYT... góp phần hoàn thành mục tiêu BHYT toàn dân trên địa bàn.

Có thể khẳng định, cùng với chính sách BHXH, chính sách BHYT đóng vai trò trụ cột của hệ thống an sinh xã hội, góp phần củng cố, tạo niềm tin vững chắc của người dân, người lao động đối với các chính sách an sinh xã hội hết sức nhân văn của Đảng và Nhà nước thời gian qua và trong giai đoạn tiếp theo./.

N.V.Đ

BỀN CHẶT TÌNH NGHĨA VIỆT - LÀO

(Tiếp theo trang 14)

động và các công trình, dự án an sinh xã hội mang ý nghĩa thiết thực để lại dấu ấn đặc biệt như: Trường Chính trị hành chính tỉnh, Nhà thư viện Trường THPT Sĩ Thà Na Xay, Bệnh xá Quân dân y kết hợp (tỉnh Bolykhămxay); Trạm xá Bản Mạc Phường, dự án xây dựng hệ thống thủy lợi huyện Nông Bốc, tỉnh Khăm muộn (*dự án do nguồn vốn viện trợ không hoàn lại của Chính phủ Việt Nam cho Chính phủ Lào, hiện đang trong quá trình xây dựng*)... Đặc biệt, trong bối cảnh dịch Covid-19, phát huy tinh thần “*hạt gạo cắn đôi, cọng rau bẻ nửa*”, Hà Tĩnh tích cực hỗ trợ vật chất lẫn tinh thần cho các tỉnh Bolykhămxay, Khăm Muộn, Savannakhet và Thủ đô Viêng Chăn ứng phó dịch bệnh, góp phần vào nỗ lực phục hồi kinh tế - xã hội tại mỗi tỉnh trị giá gần 5 tỷ đồng; tỉnh Bolykhămxay, Khăm Muộn hỗ trợ 30.000 USD và 05 tấn gạo vào quỹ phòng chống dịch Covid-19 của tỉnh Hà Tĩnh.

Bên cạnh đó, hai bên cũng tăng cường phối hợp chặt chẽ trong công tác đảm bảo an ninh quốc phòng, an ninh biên giới, phòng chống các loại tội phạm góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, xây dựng tuyến biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển.

Thời gian tới, tình hình thế giới và khu vực tiếp tục có nhiều diễn biến phức tạp, khó lường đang đặt ra những cơ hội và thách thức trong quan hệ, hợp tác của hai bên. Tuy nhiên, dù khó khăn, gian khổ đến đâu, chúng ta cũng nguyện giữ gìn, bảo vệ và vun đắp để mối quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào không ngừng đơm hoa thơm, kết trái ngọt, “*mãi mãi xanh tươi, đời đời bền vững*”/.

T.P.S



Xây dựng lực lượng Cảnh sát nhân dân Công an Hà Tĩnh ngày càng vững mạnh. Ảnh: P.V

LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT NHÂN DÂN CÔNG AN TỈNH HÀ TĨNH: VÌ CUỘC SỐNG BÌNH YÊN, HẠNH PHÚC CỦA NHÂN DÂN

Đại tá NGUYỄN THANH LIÊM
Phó Giám đốc Công an tỉnh Hà Tĩnh

Cách đây 60 năm, ngày 20/7/1962, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Lệnh công bố Pháp lệnh về Cảnh sát nhân dân (CSND) Việt Nam. Đây là mốc son quan trọng, đánh dấu bước trưởng thành của lực lượng CSND; đồng thời thể hiện sự quan tâm xây dựng, củng cố, phát triển của Đảng, Nhà nước và Bác Hồ kính yêu đối với lực lượng CSND. Nhìn lại chặng đường đã đi qua, cùng với lực lượng CSND cả nước, trong mỗi giai đoạn khác nhau lực lượng CSND Công an Hà Tĩnh đã thi đua lập nhiều chiến công xuất sắc, giữ vững trật tự an toàn xã hội, phục vụ hiệu quả nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Cùng với quá trình chiến đấu, trưởng thành của lực lượng CSND Việt Nam, 60 năm qua các thế hệ cán bộ, chiến sỹ CSND Công an Hà Tĩnh đã “mưu trí, dũng cảm, vì nước, vì dân, quên thân phục vụ”, góp phần tích cực vào sự nghiệp bảo vệ an ninh trật tự của quê hương, phục vụ thắng lợi nhiệm vụ chính trị của tỉnh. Sau ngày tái lập tỉnh (1991) đến nay, lực lượng CSND Công an Hà Tĩnh đã luôn bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, mà trực tiếp là Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, sự chỉ đạo của Bộ Công an, sự phối hợp chặt chẽ của các ban, ngành, đoàn thể, sự giúp đỡ, đùm bọc của các tầng lớp Nhân dân, lực lượng CSND Công an Hà Tĩnh luôn thống nhất, đoàn kết tập trung xây dựng cơ sở vật chất và công tác, chiến đấu; chủ động phòng ngừa, đấu tranh, trấn áp có hiệu quả với các loại tội phạm, góp phần làm giảm trọng án; ngăn chặn và từng bước đẩy lùi tình trạng tham nhũng, buôn lậu và các tai nạn, tệ nạn xã hội; đẩy mạnh các biện pháp nghiệp vụ, kết hợp với phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, góp phần quan trọng giữ vững ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn toàn tỉnh.

Mặt trận đấu tranh phòng, chống tội phạm hình sự là mặt trận luôn nóng bỏng, quyết liệt và phức tạp. Xác định được tính chất quan trọng đó, nên Lực lượng Cảnh sát hình sự Công an Hà Tĩnh từ tỉnh đến các

huyện, thành phố, thị xã với vai trò là lực lượng chủ công, xung kích trên mặt đấu tranh phòng, chống tội phạm đã luôn thể hiện tinh thần mưu trí, dũng cảm, tập trung thực hiện nhiều đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, triệt phá cơ bản các ổ nhóm tội phạm hoạt động mang tính chuyên nghiệp, bắt giữ hàng ngàn đối tượng phạm tội, truy bắt hàng trăm đối tượng có lệnh truy nã. Với tinh thần đấu tranh không khoan nhượng, sự mưu trí, sáng tạo, nhận định chính xác các tình huống, kết hợp nhuần nhuyễn giữa lý luận nghiệp vụ với thực tiễn chiến đấu, lực lượng Cảnh sát hình sự đã điều tra khám phá trên 80% các vụ án hình sự xảy ra trên địa bàn, trong đó, các vụ trọng án đạt từ 95 - 100%. Nhiều tấm gương cán bộ, chiến sỹ có cách đánh táo bạo, sáng tạo để lại sự ngưỡng mộ, cảm phục và lòng biết ơn trong quần chúng Nhân dân.

Đấu tranh chống tội phạm và bài trừ tệ nạn ma túy là cuộc đấu tranh gian khổ, đầy thử thách, gian nan. Là một trong những địa bàn trọng điểm về hoạt động mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy qua biên giới từ Lào vào Việt Nam, được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Ban Giám đốc Công an tỉnh và sự đồng tình, giúp đỡ của các cấp, các ngành (nhất là lực lượng Biên phòng, Hải quan), sự hỗ trợ tích cực của các tầng lớp Nhân dân và sự phối hợp có hiệu quả của Công an 2 tỉnh Bô-ly-khăm-xay và Khăm-Muộn (nước CHDCND Lào), lực lượng Cảnh sát ma túy Công an Hà Tĩnh đã không quản ngại khó khăn, nguy hiểm, nỗ lực, lập nhiều chiến công xuất sắc; trực tiếp chủ trì, phối hợp khám phá, bóc gỡ hàng chục đường dây tổ chức mua bán, vận chuyển ma túy xuyên quốc gia, bắt hàng trăm đối tượng phạm tội, trong đó có nhiều đối tượng người nước ngoài. Trong nội địa, lực lượng Cảnh sát phòng chống ma túy đã thực hiện tốt công tác phòng ngừa, triệt phá nhiều điểm, tụ điểm ma túy ở địa bàn cơ sở, gắn với công tác tuyên truyền, vận động quần chúng bài trừ tệ nạn này và quản lý người nghiện.

Trên lĩnh vực đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật về kinh tế, môi trường

mặc dù hoạt động phạm tội, vi phạm của các đối tượng được che đậy dưới nhiều hình thức tinh vi, phức tạp; công tác phòng ngừa, điều tra án kinh tế, tham nhũng, môi trường còn gặp những vướng mắc, khó khăn..., nhưng với ý chí kiên quyết tấn công tội phạm, lực lượng Cảnh sát kinh tế, Cảnh sát môi trường Công an Hà Tĩnh đã điều tra, phát hiện hàng nghìn vụ buôn lậu, kinh doanh trái phép, vi phạm pháp luật về môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, tham nhũng, chức vụ... thu hồi tài sản trị giá hàng chục tỷ đồng mỗi năm. Sau mỗi vụ án đã kịp thời kiến nghị với các đơn vị, địa phương để có các giải pháp tăng cường công tác quản lý Nhà nước trên các lĩnh vực tài chính, đất đai, tài nguyên môi trường... khắc phục, chấn chỉnh những sơ hở, thiếu sót mà các đối tượng lợi dụng để hoạt động phạm tội.

Trên lĩnh vực quản lý hành chính về trật tự an toàn xã hội, lực lượng Cảnh sát quản lý hành chính Công an Hà Tĩnh đã năng động, sáng tạo, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, giảm phiền hà tiêu cực, phục vụ Nhân dân, phục vụ doanh nghiệp được tốt nhất. Trong những năm gần đây, lực lượng Cảnh sát quản lý hành chính đã tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các dự án của của Bộ Công an về đăng ký, quản lý cư trú và dữ liệu quốc gia về dân cư, cấp thẻ căn cước công dân trên địa bàn tỉnh, góp phần phục vụ tích cực cho công tác quản lý xã hội.

Các lực lượng Cảnh sát phòng cháy chữa cháy, Cảnh sát giao thông, Cảnh sát thi hành án và hỗ trợ tư pháp, Cảnh sát cơ động, Cảnh sát 113, kỹ thuật hình sự, Trại tạm giam, Văn phòng cơ quan Cảnh sát điều tra là những bộ phận quan trọng của lực lượng CSND Công an Hà Tĩnh đã luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trước mọi công việc, vượt qua khó khăn gian khổ, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao trên các lĩnh vực công tác.

Trong thời kỳ nền kinh tế nước ta mở cửa và hội nhập quốc tế, lực lượng CSND đã chủ động phối hợp chặt chẽ với lực lượng an ninh và các lực lượng khác, để làm tốt chức năng tham mưu trong triển khai các dự án kinh tế

trọng điểm của tỉnh, góp phần làm tốt công tác di dân, tái định cư, đền bù giải phóng mặt bằng, cũng như phối hợp giải quyết có hiệu quả các vụ, việc phức tạp về an ninh, trật tự tại các khu công nghiệp, khu tái định cư, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân. Chủ động tham mưu cấp ủy, chính quyền quan tâm chỉ đạo xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; vận động cán bộ và Nhân dân tham gia phòng chống tội phạm, bài trừ tệ nạn xã hội ở cơ sở. Đặc biệt, sau khi triển khai bố trí Công an xã chính quy đến 100% các đơn vị hành chính cấp xã trong toàn tỉnh, lực lượng CSND là một bộ phận nòng cốt trong tổ chức bộ máy Công an cấp xã thực hiện nhiệm vụ bám nắm tình hình và đảm bảo an ninh trật tự, trật tự, an toàn xã hội ở địa bàn cơ sở, bước đầu đạt được những kết quả quan trọng, tạo sự đồng thuận, ủng hộ của cấp ủy, chính quyền các cấp và các tầng lớp Nhân dân.

Trên trận tuyến không tiếng súng phòng, chống lại “*giặc dịch Covid-19*”, lực lượng CSND đã cùng với các lực lượng khác trong Công an tỉnh bám sát các nội dung chỉ đạo về công tác phòng, chống dịch Covid-19 theo chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, thực hiện nhất quán phương châm “*Mỗi cán bộ, chiến sĩ Công an là một chiến sĩ tiên phong tuyến đầu tham gia phòng, chống dịch*”. Căn cứ theo từng cấp độ dịch và các biện pháp của Chính phủ về kiểm soát dịch bệnh tại từng thời điểm, lực lượng CSND Công an Hà Tĩnh đã phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành, địa phương liên quan triển khai đồng bộ, kiên trì, quyết liệt, hiệu quả các giải pháp về phòng, chống dịch Covid-19, góp phần quan trọng vào việc khống chế và đẩy lùi dịch bệnh trên địa bàn tỉnh.

Trên mỗi chặng đường phát triển của đất nước đều có sự đóng góp quan trọng của lực lượng CAND nói chung và lực lượng CSND nói riêng. Cán bộ chiến sĩ CSND là những người lính xung kích, sẵn sàng dấn thân vào nguy hiểm, khó khăn. Giữa thời bình, máu của những người chiến sĩ CSND vẫn đổ vì cuộc sống bình

yên và hạnh phúc của Nhân dân, vì an ninh quốc gia và trật tự, an toàn xã hội. Những tấm gương anh dũng của liệt sỹ Trần Xuân Kháng, Nguyễn Xuân Khang, Nguyễn Văn Việt, Trần Đức Huệ, Trần Quốc Thịnh, Nguyễn Văn Huế, Võ Xuân Đại, Lê Hồng Lam... và hàng trăm đồng chí khác đã mất đi một phần thân thể của mình trong khi chiến đấu với tội phạm nguy hiểm, giữ gìn trật tự xã hội là biểu tượng sáng ngời của chủ nghĩa anh hùng cách mạng, của tinh thần mưu trí dũng cảm “*Vì nước, vì dân, quên thân phục vụ*”.

60 năm chiến đấu, xây dựng và trưởng thành với những chiến công xuất sắc trên nhiều lĩnh vực, lực lượng CSND Công an Hà Tĩnh đã vinh dự được Đảng, Nhà nước tặng nhiều phần thưởng cao quý, nhiều tập thể, cá nhân được phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, như: Trạm Cảnh sát giao thông Kỳ Anh, Tổ Cảnh sát giao thông Ngã ba đồng lộc, Phòng Cảnh sát giao thông, Phòng Cảnh sát hình sự, Phòng Cảnh sát phòng cháy chữa cháy, Công an huyện Thạch Hà, Công an huyện Đức Thọ, Công an huyện Hương Sơn, đồng chí Nguyễn Tiến Tuấn, đồng chí Trần Hữu Đoái...

Phấn khởi, tự hào về truyền thống của lực lượng CSND Công an Hà Tĩnh, trước yêu cầu và nhiệm vụ của công tác phòng, chống tội phạm, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trong tình hình mới đòi hỏi mỗi cán bộ, chiến sĩ của lực lượng CSND Công an Hà Tĩnh tiếp tục giữ gìn, phát huy những truyền thống tốt đẹp của thế hệ đi trước, khắc phục mọi khó khăn, không ngừng phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, xứng đáng là lực lượng tin cậy của Đảng, Nhà nước, là con em yêu quý của Nhân dân, là thanh bảo kiếm sắc bén, góp phần quan trọng để giữ bình yên cuộc sống, phục vụ đắc lực sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhà.

N.T.L



Đồng chí Ngô Duy Hiếu, Phó Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam thăm, động viên công nhân lao động đang làm việc tại Công ty Cổ phần Sao Mai, huyện Cẩm Xuyên. Ảnh: P.V

PHÁT HUY VAI TRÒ TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ TẠI DOANH NGHIỆP

NGÔ ĐÌNH VÂN

Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh

Trong bối cảnh gặp nhiều khó khăn thách thức do tác động của đại dịch COVID-19, nhưng đến nay, tỉnh Hà Tĩnh đã cơ bản kiểm soát tốt tình hình dịch bệnh, đạt được những kết quả nổi bật trong phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là thu hút đầu tư và phát triển sản xuất của các lĩnh vực công nghiệp chủ lực. Dự báo thời gian tới, Hà Tĩnh tiếp tục sẽ là điểm đến thu hút các nhà đầu tư lớn trong và ngoài nước, số doanh nghiệp sẽ tăng nhanh, đội ngũ công nhân lao động tăng cả về số lượng và chất lượng... Trước bối cảnh đó, tổ chức Công đoàn Hà Tĩnh đã chủ động, linh hoạt đổi mới phương thức hoạt động, hướng về cơ sở và người lao động, đặc biệt tập trung đẩy mạnh các hoạt động của công đoàn cơ sở khối doanh nghiệp.

Quan tâm định hướng hoạt động công đoàn cơ sở tại doanh nghiệp

Nhiệm kỳ 2018 - 2023, tổ chức Công đoàn Hà Tĩnh đã xác định mục tiêu: “Tập trung đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, hướng về cơ sở, về người lao động... Công đoàn đồng hành vì sự phát triển bền vững của doanh nghiệp, xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định tiến bộ trong doanh nghiệp...”. Hằng năm, trên cơ sở chủ đề hoạt động do Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam định hướng, tổ chức Công đoàn Hà Tĩnh cụ thể hóa thành chương trình hành động, trong đó quan tâm, đẩy mạnh các hoạt động công đoàn

ở các doanh nghiệp. Việc ban hành hệ thống chỉ tiêu đã giúp các tổ chức công đoàn toàn tỉnh có kế hoạch triển khai và phấn đấu thực hiện. Trong đó chú trọng định hướng các chỉ tiêu liên quan trực tiếp đến hoạt động công đoàn khối doanh nghiệp như: Phối hợp tổ chức các phong trào thi đua yêu nước trong đoàn viên, người lao động; hội nghị người lao động; đối thoại tại nơi làm việc; ký kết thỏa ước lao động tập thể; khám sức khỏe định kỳ; nâng cao chất lượng bữa ăn ca; diễn đàn “*Nghe công nhân nói - Nói công nhân nghe*”; hoạt động cảm ơn người lao động; tôn vinh, biểu dương công nhân lao động tiêu biểu ...

Phát huy tốt vai trò tổ chức công đoàn cơ sở trong doanh nghiệp

Các công đoàn cơ sở trong doanh nghiệp đã chủ động phát động các phong trào thi đua sôi nổi, rộng khắp trong đoàn viên, công nhân lao động, tiêu biểu như phong trào thi đua “*Lao động giỏi, lao động sáng tạo*”, “*Năng suất, chất lượng, hiệu quả*”, “*Thi đua học tập, nâng cao trình độ học vấn, kỹ năng nghề nghiệp*”, “*Xanh - sạch - đẹp, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động*”, tham gia có hiệu quả Chương trình “*1 triệu sáng kiến nỗ lực, vượt khó, sáng tạo quyết tâm chiến thắng đại dịch Covid -19*” do Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam phát động (đến thời điểm hiện nay, Liên đoàn Lao động tỉnh Hà Tĩnh đang xếp thứ 9 toàn quốc với hơn 15.000 sáng kiến, ý tưởng được đăng ký). Tuyên truyền vận động đoàn viên, người lao động thực hiện nghiêm pháp luật, nội quy lao động, công tác đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, quyết tâm học tập nâng cao trình độ tay nghề, góp phần nâng cao năng suất, chất lượng lao động, xây dựng uy tín, thương hiệu và sức cạnh tranh trên thị trường của các doanh nghiệp.

Các công đoàn cơ sở khối doanh nghiệp đã chủ động tham gia, phối hợp với chủ sử

dụng lao động tổ chức hội nghị người lao động, đối thoại tại nơi làm việc. Hằng năm, có trên 90% doanh nghiệp có tổ chức công đoàn đủ điều kiện tổ chức hội nghị người lao động và phối hợp tổ chức đối thoại giữa chủ sử dụng lao động với đoàn viên, người lao động. Thông qua đối thoại, nhiều vấn đề vướng mắc, bức xúc của người lao động được giải quyết kịp thời; những khó khăn của doanh nghiệp cũng được người lao động chia sẻ; vai trò của tổ chức công đoàn trong quan hệ lao động được thể hiện rõ nét hơn.

Công đoàn cơ sở trong doanh nghiệp thể hiện rõ vai trò, trách nhiệm đại diện đoàn viên, người lao động tham gia có hiệu quả với người sử dụng lao động trong việc xây dựng, ban hành, sửa đổi, bổ sung và tổ chức thực hiện các chính sách về tiền lương, công tác thi đua, khen thưởng, nội quy lao động theo quy định của pháp luật. Đến nay, 100% doanh nghiệp có tổ chức công đoàn trả lương bằng hoặc cao hơn mức lương tối thiểu vùng do Chính phủ quy định; bình quân lương của người lao động trong khối doanh nghiệp nhà nước đạt 8,0 triệu đồng, khối doanh nghiệp dân doanh và doanh nghiệp thuộc lĩnh vực khác đạt 5,2 triệu đồng, khối doanh nghiệp FDI đạt 9,8 triệu đồng.

Việc nâng cao chất lượng thương lượng tập thể, ký kết và thực hiện thỏa ước lao động tập thể được các công đoàn cơ sở quan tâm, tập trung vào những cam kết thiết thực, có lợi hơn cho người lao động, nhất là về tiền lương, tiền thưởng, bảo đảm việc làm, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, bảo hộ lao động, đào tạo và đào tạo lại tay nghề, nâng cao kỹ năng nghề nghiệp, đảm bảo phúc lợi ngày một tốt hơn cho người lao động. Hiện tại có 370/419 doanh nghiệp có tổ chức công đoàn ký kết thỏa ước lao động tập thể (đạt 88,3%) mang lại lợi ích thiết thực cho đoàn viên, người lao động.

Hoạt động giám sát của công đoàn cơ sở về thực hiện chế độ, chính sách đối với người lao động của chủ sử dụng lao động được phát huy. Qua đó, đã phát hiện nhiều hạn chế, bất cập trong quá trình thực hiện chính sách, pháp luật tại doanh nghiệp, đề xuất chủ sử dụng lao động giải quyết nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc; kiến nghị công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở vào cuộc để kịp thời tham mưu, đề xuất với cơ quan chức năng giải quyết những vấn đề quan trọng như việc làm, thu nhập, đóng Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp... bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho đoàn viên, người lao động.

Đến nay toàn tỉnh có 341/419 (*đạt 81,4%*) doanh nghiệp có tổ chức công đoàn hỗ trợ tiền ăn ca cho người lao động theo Nghị quyết 7^c-NQ/BCH của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam với giá trị bữa ăn từ 20.000 đồng/suất ăn trở lên. Các cấp công đoàn đã có nhiều hình thức, biện pháp phối hợp với người sử dụng lao động để cải thiện bữa ăn ca cho người lao động, góp phần thực hiện an toàn vệ sinh thực phẩm, đảm bảo sức khỏe cho người lao động, nâng cao năng suất lao động và hiệu quả công việc.

Các công đoàn cơ sở thường xuyên đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, nắm bắt tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng, từ đó làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức pháp luật cho người lao động, giúp người lao động tự bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của mình. Việc xây dựng các tủ sách pháp luật, điểm sinh hoạt văn hóa cho công nhân lao động cùng với việc phát huy hệ thống mạng xã hội như zalo, facebook, đặc biệt là Trang thông tin điện tử Liên đoàn Lao động tỉnh đã giúp công nhân lao động có được nguồn thông tin chính thống về pháp luật lao động, Công đoàn, các chủ trương, chính sách của Đảng, nhà nước, tổ chức Công đoàn, đồng thời kết

nối sâu rộng phong trào CNVCLĐ trong và ngoài tỉnh.

Trước ảnh hưởng nghiêm trọng của đại dịch Covid-19, 100% công đoàn cơ sở chủ động phối hợp với người sử dụng lao động thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch tại nơi làm việc, phối hợp thành lập 543 Tổ Covid công đoàn thuộc 326 doanh nghiệp có tổ chức công đoàn. Các công đoàn cơ sở đã phát huy trách nhiệm vai trò đồng hành cùng công ty vượt khó, động viên chia sẻ với người lao động, tuyên truyền, vận động đoàn viên, người lao động gắn bó với doanh nghiệp, giúp cho công ty, doanh nghiệp vượt khó, nhanh chóng ổn định sản xuất. Ngay sau khi đơn hàng phục hồi và tăng trở lại, nhiều công đoàn cơ sở đã đề xuất với chủ doanh nghiệp tăng lương, khen thưởng những lao động thực sự tâm huyết, có nhiều đóng góp cùng công ty vượt khó để duy trì và phát triển.

Công tác bồi dưỡng, giới thiệu đoàn viên ưu tú học cảm tình Đảng và xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh được các công đoàn cơ sở phối hợp làm tốt. Năm 2021 và 6 tháng đầu năm 2022, toàn tỉnh giới thiệu được 2.057 đoàn viên công đoàn ưu tú học các lớp cảm tình Đảng. Với phương châm “*Ở đâu có người lao động, ở đó có tổ chức Công đoàn*”, các công đoàn cơ sở trong doanh nghiệp đã thường xuyên đổi mới phương pháp tuyên truyền, vận động đoàn viên, người lao động gia nhập tổ chức công đoàn, góp phần xây dựng tổ chức Công đoàn Hà Tĩnh ngày càng vững mạnh, 6 tháng đầu năm 2022, toàn tỉnh thành lập mới 19 công đoàn cơ sở (*đạt 86,4% chỉ tiêu năm 2022*), kết nạp mới 3.011 đoàn viên, (*đạt 86 % chỉ tiêu năm 2022*), nâng tổng số công đoàn cơ sở toàn tỉnh lên 1535 với 69.805 đoàn viên công đoàn.

(Xem tiếp trang 35)



Mô hình kinh tế nông nghiệp công nghệ cao của HTX Nga Hải, xã Xuân Mỹ, huyện Nghi Xuân. Ảnh: Đậu Hà

NÔNG THÔN MỚI HIỆN NAY - VẤN ĐỀ CẦN BÀN ĐỂ TIẾP TỤC PHÁT TRIỂN

TS. ĐẶNG DUY BÁU

Tại nhiệm kỳ 2000-2005, khi nêu định hướng và nội dung cho Đại hội Đảng bộ các cấp, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Tĩnh yêu cầu tập trung vào xóa đói giảm nghèo bền vững và đi lên từ nông nghiệp, nông thôn, nông dân, chỉ đạo huyện Đức Thọ “xây dựng nông thôn mới”. Năm 2001, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 02-NQ/TU “Về xóa đói giảm nghèo, giải quyết việc làm gắn với xây dựng nông thôn mới”. Tuy có thời gian bị gián đoạn, nhưng những thành quả bước đầu về xây dựng nông thôn mới (NTM) ở tỉnh ta trong giai đoạn đó là nét nổi bật, ghi

dấu ấn đột phá trong quá trình tiến hành sự nghiệp đổi mới, được Trung ương chỉ đạo rút kinh nghiệm đề ra chủ trương chung cho cả nước. Từ việc chuyển đổi ruộng đất nông nghiệp, xây dựng cơ sở hạ tầng như giao thông nông thôn, kênh mương nội đồng, xóa nhà tranh tre dột nát, kiên cố hóa trường học... theo những tiêu chí phù hợp với từng vùng được Nhân dân đồng tình và mang lại hiệu quả thiết thực. Xuất hiện nhiều điểm sáng trở thành xã anh hùng trong thời kỳ đổi mới, hoặc được Trung ương chọn làm một trong 11 xã điểm về xây dựng NTM (xã Gia Phố, Hương Khê). Đến nay, Hà Tĩnh đã có

173/182 xã (tỷ lệ hơn 95%) đạt chuẩn NTM; 09/13 huyện, thành phố, thị xã đạt chuẩn/hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM, xuất hiện nhiều mô hình hiệu quả về vườn mẫu, cánh đồng lớn, trang trại, sản phẩm hàng hóa OCOP đa dạng... Nông thôn Hà Tĩnh thật sự được khởi sắc góp phần đưa tỉnh nghèo “đổi thịt thay da” trong quá trình phát triển, tạo nên không khí phấn khởi, yên bình, đoàn kết, tin tưởng đi lên của tỉnh nhà.

Đáng mừng là đã từng bước có sự chuyển đổi trong tổ chức cuộc sống và tổ chức sản xuất ở nông thôn. Người nông dân nhận thức được vai trò của mình, phấn khởi, đồng lòng tham gia vào công tác quy hoạch, tổ chức lại sản xuất, chuyển đổi ruộng đất, cơ cấu cây trồng, vật nuôi, ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật, cơ giới hóa nông nghiệp... Cảnh quan từ nhà ra vườn, đầu làng đến cuối thôn khang trang, hình thành nhiều vùng chuyên canh, nhiều mô hình sản xuất nông nghiệp hàng hóa, nông nghiệp sạch, giảm chi phí, tăng hiệu quả trong sản xuất nông nghiệp.

Để tiếp tục phát triển theo hướng thực chất và bền vững đến năm 2025 Hà Tĩnh đạt chuẩn NTM, cần nhận diện được những thách thức và những vấn đề nảy sinh từ thực tế của quá trình xây dựng NTM, cũng như yêu cầu mới đặt ra mà không chạy theo phong trào, hình thức.

Vấn đề cốt lõi nhất là xem người nông dân đã hiểu sâu sắc, toàn diện, có đủ điều kiện và trình độ để thực hiện được vai trò chủ thể của mình chưa, hay đang còn ỷ lại, dựa dẫm vào sự đầu tư của nhà nước. Cần phát huy vai trò chủ thể và quyền làm chủ, quyền tự quyết của người dân trên cơ sở đặc điểm, truyền thống, thế mạnh để biết lựa chọn hướng đi và phát triển trong việc xóa nghèo bền vững, xây dựng NTM phù hợp với thế mạnh cũng như hạn chế của từng vùng, từng địa phương hướng tới bền vững.

Tiếp tục xây dựng NTM cần phải dựa

vào phát triển sản xuất hàng hóa từ các sản phẩm nông lâm ngư nghiệp, khai thác tiềm năng lao động, đất đai và thế mạnh hợp với điều kiện từng nơi để phát triển. Nhưng với tình trạng hiện nay, thiếu lao động trẻ, lao động kỹ thuật, ruộng đất còn manh mún, sản xuất nhỏ lẻ, cá thể, trong lúc cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư bùng nổ, kinh tế thị trường đòi hỏi cần phải luôn thích nghi và tiếp cận để phát triển thì yêu cầu phải có sự thích ứng kịp thời.

Do có được sự đầu tư lượng vật chất tiền của lớn, cũng như sự chỉ đạo quyết liệt của cấp trên cho nên việc xây dựng NTM chưa thực sự phát huy hết vai trò của các chủ thể tham gia, còn có tâm lý ỷ lại, hoặc có mặt, có việc chưa thật phù hợp, dẫn đến những tiêu cực trong quản lý đất đai, đầu tư xây dựng các công trình... tạo nên kẻ hở cho tham nhũng, trục lợi, để lại nợ nần, thậm chí có nơi mất đoàn kết, người nông dân thiếu phấn khởi, ruộng đất bỏ hoang hóa, lao động rời nông thôn...

Xây dựng NTM đối mặt với nhiều thách thức, nhất là khi mà người dân sản xuất nhỏ lẻ, phân tán, không đủ sức hấp thụ, tiếp nhận với khoa học - công nghệ hiện đại, vốn tín dụng, giáo dục đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao... Rồi đến việc phát huy ra sao truyền thống văn hóa đặc trưng cho vùng miền, ở nông thôn, người nông dân; trong lúc những truyền thống tốt đẹp đang dần bị mai một, những hủ tục tệ nạn tái sinh, du nhập dưới các hình thức văn hóa ngoại lai...

Trước tình hình đó cần lưu ý một số vấn đề để cho bước phát triển của công cuộc xây dựng NTM bền vững, như sau:

Một là, soát xét lại những mặt được và chưa được, xem xét kỹ, đánh giá đúng thực chất của việc xây dựng NTM đến từng hộ, từng thôn tránh hình thức, chạy theo phong trào, thành tích, để có những biện pháp kịp thời nhằm chấn chỉnh, tháo gỡ. Quá trình phát triển là phát hiện đúng mâu thuẫn và

tình trạng thực tại để khơi dậy được những thế mạnh và động lực, đồng thời tháo gỡ, xử lý những vấn đề tồn tại một cách minh bạch và công khai phù hợp với từng nơi, từng vấn đề, từng đối tượng.

Hai là, cần phát huy hơn nữa quyền làm chủ, vai trò chủ thể của người nông dân. Ở đây vai trò của các tổ chức đảng, của chính quyền và hệ thống chính trị ở cơ sở rất quan trọng. Nông dân Việt Nam rất nhạy cảm với những cái mới, sẵn sàng tiếp thu điều hay lẽ phải, nhưng trước những vụ việc “*chương tai gai mắt*” thì không qua được mắt họ. Khi mà để mất lòng tin thì người nông dân sẽ “*thờ ơ*” với phong trào và do đó khó mà xây dựng được NTM một cách thực chất. Cần phải phát huy dân chủ thực sự để người nông dân tham gia vào xây dựng NTM với tư cách là người chủ, đặt họ vào vị trí trung tâm là chủ thể của quá trình chuyển đổi tư duy phát triển nông nghiệp và xây dựng NTM kiểu mẫu thực chất, bền vững.

Ba là, cần phải tổ chức lại sản xuất để “*làm ăn lớn*”. Cơ cấu lại sản xuất hợp lý theo hướng phát huy được chủ thể của người nông dân, của lực lượng lao động nông thôn, của ruộng đất, các loại tài nguyên và những thế mạnh của từng vùng để phát triển sản xuất hàng hóa; mời gọi đầu tư, liên doanh, liên kết phát triển thương mại, du lịch văn hóa, lịch sử... Phải tiến hành tổ chức lại lực lượng sản xuất và hình thành quan hệ sản xuất phù hợp trên cơ sở ra đời các hợp tác xã kiểu mới, liên kết “*4 nhà*”, tích tụ và chuyển đổi sử dụng ruộng đất, phát triển trang trại, hình thành các tổ chức hợp tác giữa nông nghiệp, các nhà đầu tư với nông dân, đưa tiến bộ khoa học - kỹ thuật mới vào hình thành những vùng sản xuất hàng hóa phù hợp theo chuỗi giá trị sản xuất lưu thông, liên thông, đa dạng theo hướng “*mỗi xã mỗi sản phẩm và sẽ phát triển nhiều sản phẩm*”. Cần xem quá trình tổ chức lại sản xuất lấy hợp tác, chuyên canh, thâm canh là nội dung cơ bản

để phát triển sản xuất trong xây dựng nông thôn mới.

Thứ tư, đổi mới và rà soát lại các cơ chế hỗ trợ, quan tâm đến cơ chế chính sách để tháo gỡ khó khăn và thúc đẩy phát triển cho nông nghiệp và nông thôn nhằm tạo được sự đột phá từ lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn và vai trò làm chủ của cơ sở và người nông dân, chứ không phải cứ đổ tiền của vào là được. Tập trung vào các tiêu chí, cần chú ý đến nhận thức và tư duy mới, kiến thức mới, ý thức mới, kỹ năng mới, quyết tâm mới, nhân tố mới... Tiếp thu có chọn lọc, có hướng dẫn trong quá trình chỉ đạo xây dựng cơ sở hạ tầng, xây dựng hình mẫu “*người nông dân mới*” xây dựng “*nông thôn mới gắn với đô thị văn minh*”, theo hướng “*đưa phố về làng, nhưng làng không phải là phố*”.

Năm là, thực hiện có hiệu quả các nghị quyết của Đảng về nông nghiệp, nông thôn, nông dân; tổng kết thực tiễn, tiếp tục xây dựng NTM với bước đi và quyết tâm mới. Có giải pháp để tổ chức lại sản xuất và phát huy chủ thể của người nông dân trong cơ cấu lại nông nghiệp phù hợp với từng vùng, liên vùng và tiêu chí xây dựng NTM. Xác định vai trò của cả hệ thống chính trị, xem đây là điểm mấu chốt cơ bản, thường xuyên và lâu dài. Các Đảng bộ phải rà soát lại tình hình, nhận diện khó khăn và nắm bắt thời cơ, điều kiện mới, nhất là ở những xã mới được hợp nhất để đề ra chủ trương, giải pháp thiết thực và có bước đi phù hợp để biến thành sức mạnh của cả cộng đồng trong việc tập trung vào sự nghiệp cao cả quyết tâm làm mới từ nhà mình đến quê hương mình, thoát nghèo vươn lên với tư duy phát triển không ngừng và bền vững.

Nông thôn đi lên cùng với sự phát triển toàn diện của đất nước, trong sự nghiệp đổi mới thực hiện “*dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh*” là khát vọng là mục tiêu phát triển bền vững của quê hương và đất nước./.

Đ.D.B



Hàng rào xanh hàng trăm tuổi tại xã Tùng Ảnh, huyện Đức Thọ. Ảnh: Minh Lý

ĐÍCH ĐẾN CỦA NÔNG THÔN MỚI LÀ VĂN HÓA

Nhà văn ĐỨC BAN

Ta chịu khó đến với nông thôn thời công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập sẽ dễ dàng nhận ra những đụng độ không tránh khỏi trong quá trình xây dựng nông thôn mới (NTM). Đó là đụng độ giữa văn hoá công nghiệp, văn hoá đô thị với văn hoá truyền thống bản địa. Nông thôn đang phải vận mình tìm cách ứng xử với mọi thứ xung quanh để hoà nhập sự khác biệt giữa tính nguyên tắc kỷ luật, trọng lý của văn hoá hiện đại với tính tùy tiện, cảm tính, trọng tình của văn hoá cổ truyền. Thấy ra cái khó khăn vô cùng trong sự hòa nhập ấy. Thực tế, nông thôn đang chậm chạp nhích dần, thậm chí có khi dò dẫm từng bước về phía lành mạnh và phồn thịnh.

Năm 2008, Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp

hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam khoá X đã ban hành Nghị quyết về nông nghiệp, nông thôn, nông dân. Trên cơ sở đó, Chính phủ xây dựng, triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM nhằm xây dựng một nông thôn có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội phù hợp; cơ cấu kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất hợp lý, gắn phát triển nông nghiệp với công nghiệp, dịch vụ; gắn phát triển văn hóa nông thôn với văn hóa đô thị; xã hội nông thôn dân chủ, bình đẳng, ổn định, môi trường sinh thái được bảo vệ; quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Với mục đích đó, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM đã được Nhân dân khắp mọi vùng miền nhiệt tâm hưởng ứng. Nhân dân góp công vì

NTM, Nhân dân hiến đất vì NTM, Nhân dân ủng hộ tiền vì NTM, nông dân đoàn kết, chung lưng đấu cật vì NTM... Những nét đẹp văn hóa ấy vẫn chưa đủ sức lực ngăn chặn sự mai một, biến dạng các giá trị truyền thống cơ bản, cái đã tạo nên đặc trưng, bản sắc văn hóa làng Việt. Trong khi đó, các giá trị văn hóa đương đại hình thành, tạo nên hệ thống chuẩn mực mới, thành bản sắc văn hoá mới là cả một quá trình. Xây dựng một môi trường xã hội nhân bản, một môi trường tự nhiên lành mạnh mà văn hoá vừa là vai trò, vừa là động lực, vừa là hệ điều chỉnh cho sự phát triển kinh tế - xã hội trong xây dựng NTM phải được coi là sự khởi đầu và là đích đến của nông thôn, nông dân. Thiết nghĩ, tiến trình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM phải song hành với tiến trình xây dựng hệ văn hóa ứng xử mới trong khu dân cư, trong các tổ chức Đảng và Nhà nước, trong doanh nghiệp, trong lao động, trong lễ tiết... Và vì vậy, phải là một lựa chọn văn hóa. Bỏ sự chủ quan coi nhẹ, nhắc đến nhiệm vụ của văn hóa như là “bia kèm lạc”, trong những thập niên cứ “mải

mê” kinh tế dẫn đến nhiều hậu quả tiêu cực của xã hội trong nhiều năm qua.

Từ những nét văn hoá đặc trưng từng sống trong ký ức, từng thao thức trong tâm hồn người nông dân bao thế hệ như lối ngõ, lũy tre, cây đa, bến nước, sân đình, đêm trăng, câu hò, điệu ví, khúc đồng dao... đến một đình làng, một ngôi chùa, một đền thờ Thành hoàng, một làng nghề, một nét kiến trúc, một trò chơi dân gian, một món ăn, thức uống, phong tục tập quán, nghi lễ, dư luận... mà điều chỉnh, mà chọn lựa những giá trị phù hợp, loại bỏ những cái lỗi thời để kiến tạo làng/ nông thôn mới.

Làng đã thể hiện tuyệt vời sức mạnh của nó trong quá trình dựng nước, giữ nước trong suốt chiều dài lịch sử. Thời công nghiệp hóa, hiện đại hoá, hội nhập, sức mạnh của làng đặt cược vào văn hoá ứng xử với môi trường tự nhiên, môi trường xã hội của người nông dân. Đây là một vấn đề cốt yếu, một lựa chọn thường xuyên, liên tục trên quan điểm văn hóa là gốc rễ là mục tiêu của làng/ nông thôn mới./.

D.B

HỘP THƯ CỘNG TÁC VIÊN

Ban Biên tập Đặc san Thông tin - Tư tưởng của BCH Đảng bộ tỉnh đã nhận được tin, bài, ảnh của các cộng tác viên: TS Đặng Duy Bái, Nhà văn Đức Ban, Nguyễn Thế Hoàn, Thái Phúc Sơn, Nguyễn Thanh Liêm, Đặng Trần Phong, Phạm Quang Ái, Lê Anh Thi, Hoàng Nga, Nguyễn Nga, Nguyễn Ngọc Phú, Nguyễn Duy Linh, Nguyễn Trọng Đồng, Võ Tá Lý, Anh Hùng, Đức Hùng, Nguyễn Thị Hạnh Loan, Văn Tuấn, Trà Giang, Nguyễn Huy Liệu, Phan Hương, Nguyễn Toàn, Hồ Văn Hùng, Trương Ngọc Ánh... Do khuôn khổ có hạn, trong số này, Đặc san chỉ đăng một số bài.

Ban Biên tập Đặc san trân trọng cảm ơn các cộng tác viên đã tích cực cộng tác và mong muốn trong thời gian tới các cộng tác viên tiếp tục gửi tin, bài, ảnh cho Đặc san. Tin, bài, ảnh ghi đầy đủ họ tên, điện thoại, gửi theo địa chỉ: Đặc san Thông tin - Tư tưởng, số 06 - Nguyễn Thiếp - Tp Hà Tĩnh và bản mềm qua Email: thongtintuht@gmail.com.

Trân trọng cảm ơn!

BAN BIÊN TẬP



Thành phố Hà Tĩnh ứng dụng công nghệ cao theo hướng VietGAP trong phát triển nông nghiệp.

ĐƯA NÔNG NGHIỆP ĐÔ THỊ THÀNH PHỐ HÀ TĨNH PHÁT TRIỂN ĐÚNG TẦM

Bài và ảnh: HOÀNG NGÀ

Với tâm huyết của lãnh đạo, sự mạnh dạn, dám nghĩ, dám làm của những “nông dân thành phố” đã và đang đưa thành phố Hà Tĩnh hình thành ngày càng nhiều mô hình tích tụ ruộng đất, ứng dụng công nghệ cao, phát triển nông nghiệp đô thị theo hướng sinh thái bền vững.

Quyết tâm thay đổi tư duy nông nghiệp đô thị

Thành phố Hà Tĩnh có mạng lưới nền sản xuất nông nghiệp ven đô truyền thống và khá phát triển. Cùng với những ưu đãi về thiên nhiên với hệ sinh thái đa dạng đã trở thành tiềm năng để thành phố Hà Tĩnh phát triển nền nông nghiệp đặc trưng. Thành phố Hà Tĩnh có 500 ha đất nuôi trồng thủy sản (nước mặn, lợ, ngọt) và hệ thống ao hồ phong phú; gần 500 ha đất trồng cây màu và 1.400 ha sản xuất lúa. Hiện tại, thành phố vẫn còn 11/15 xã, phường có diện tích sản xuất nông nghiệp.

Nhằm phát huy những lợi thế sẵn có để thực hiện nông nghiệp đô thị, lãnh đạo thành phố Hà Tĩnh đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách nhằm đẩy mạnh tích tụ ruộng đất, xây dựng các dự án nông nghiệp trên tinh thần lấy sự phát triển hợp tác xã làm nòng cốt để làm trọng tâm liên kết giữa người nông dân với doanh nghiệp, người sản xuất với người tiêu dùng. Thành phố đã tập trung hỗ trợ người nông dân từ khâu hình thành các hợp tác xã đến xây dựng, nhận diện thương hiệu, hỗ trợ đầu tư hạ tầng, chuyển giao công nghệ, chuyển đổi số và tạo ra chuỗi cửa hàng tiêu thụ sản phẩm.

Trưởng phòng Kinh tế UBND thành phố Hà Tĩnh - Ông Trần Quang Hưng cho biết: Thành phố Hà Tĩnh đã đề ra chỉ tiêu trong năm 2022 tích tụ khoảng 250 ha đất nông nghiệp cùng với xây dựng 15 mô hình nông nghiệp đô thị trọng tâm tại các phường, xã.

Từ quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hằng tuần, các lãnh đạo chủ chốt của thành phố, lãnh đạo các phòng, ban, phường xã... xuống tận cơ sở nắm tình hình xây dựng nông nghiệp đô thị. Họ đến để chia sẻ những kinh nghiệm, cách làm cho người nông dân; lắng nghe nông dân chia sẻ khó khăn. Từ đó, nhiều điểm nghẽn đã được tháo gỡ, các chính sách được điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tế.

Ông Nguyễn Sông Hàn, Chủ tịch UBND xã Thạch Hạ, thành phố Hà Tĩnh chia sẻ: *“Những chính sách của thành phố đã kịp thời động viên các mô hình, hợp tác xã tập trung tích tụ ruộng đất, tổ chức sản xuất tốt, mang lại hiệu quả cao. Xã Thạch Hạ đã quy hoạch 3 vùng sản xuất, tích tụ ruộng đất trên diện tích 170 ha sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, liên kết chuỗi giá trị nhằm tạo ra sản phẩm chất lượng và thân thiện với môi trường sinh thái”*.

Những “quả ngọt” bước đầu

Hợp tác xã rau củ quả và dịch vụ tổng hợp Thạch Hạ, xã Thạch Hạ là một trong những mô hình phát triển nông nghiệp đô thị theo hướng công nghệ cao được cấp ủy, chính quyền thành phố Hà Tĩnh hỗ trợ về đất, cơ sở hạ tầng, giống, khoa học kỹ thuật theo các chỉ thị, nghị quyết và kế hoạch về cơ chế phát triển nông nghiệp đô thị. Hiện nay, hợp tác xã đã mở rộng quy mô lên 10.000 m² nhà màng để sản xuất dưa lưới và dưa lê vàng Hàn Quốc theo hướng công nghệ cao. Doanh thu mỗi năm của hợp tác xã ước tính trên 1 tỷ đồng, giải quyết việc làm ổn định và thời vụ cho hàng chục lao động trên địa bàn. Hiện nay, hợp tác xã đang hoàn thiện quy trình sản xuất VietGAP theo hướng hữu cơ và tổ chức mở rộng diện tích nhà màng lên 20.000 m². Anh Nguyễn Đăng Mạnh, Chủ nhiệm Hợp tác xã rau củ quả và dịch vụ tổng hợp Thạch Hạ chia sẻ: *“Từ những chính sách, hỗ trợ của cấp ủy, chính quyền thành phố Hà Tĩnh cũng như địa phương xã Thạch Hạ đã giúp hợp tác xã*

manh dạn hơn trong đầu tư cơ sở vật chất, mở rộng diện tích. Với quy trình sản xuất hữu cơ khép kín, ứng dụng công nghệ cao theo hướng VietGAP sẽ là hướng đi bền vững, hiệu quả”.

Nhờ thay đổi tư duy sản xuất nông nghiệp đô thị bằng việc du nhập các phương thức sản xuất mới gắn nông nghiệp với thương mại và dịch vụ sinh thái đã cho ra đời những mô hình khẳng định thương hiệu của *“nông dân thành phố”*. Điển hình như mô hình nuôi trai lấy ngọc, nuôi ong lấy mật tại xã Đồng Môn. Sau gần 2 năm triển khai, cơ sở nuôi trai lấy ngọc của ông Trần Nhật Duật (thôn Liên Công, xã Đồng Môn, thành phố Hà Tĩnh) đã khai thác lứa đầu tiên với trên 1.100 con trai cho chất lượng sản phẩm ngọc trai tròn đều, đẹp, giá trị kinh tế cao.

Những làng lúa, làng hoa đang dần hình thành giữa lòng thành phố Hà Tĩnh, tạo điểm nhấn về cảnh quan sinh thái cho đô thị, điển hình như mô hình tích tụ ruộng đất để sản xuất *“3 trong 1”* của Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp Liên Nhật. Tại các vùng đất sâu trũng, bỏ hoang như ở xã Đồng Môn, phường Tân Giang, Văn Yên, thành phố Hà Tĩnh hướng người dân chuyển đổi sang trồng sen nhằm tạo cảnh quan đô thị và tăng thu nhập cho người dân từ bán hoa sen, hạt sen.

Đồng chí Dương Tất Thắng - UVBTV Tỉnh ủy, Bí thư Thành ủy Hà Tĩnh cho rằng: *“Phát triển nông nghiệp đô thị ở thành phố Hà Tĩnh mở đầu cho cả chiến lược lớn, tạo ra kết nối những trục phát triển đô thị mới, gắn với quy hoạch tổng thể của thành phố Hà Tĩnh về phía Đông và phía Tây. Để hiện thực hóa mục tiêu này, Hà Tĩnh sẽ lựa chọn đúng trọng điểm cho từng giai đoạn để dồn nguồn lực, phát triển một cách quy mô, bền vững. Điều này không chỉ có ý nghĩa kinh tế mà còn phát triển vành đai xanh, tạo thế cân bằng sinh thái cho đô thị”*./.

H.N



Đ/c Nguyễn Hồng Lĩnh - UVBTV Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh kiểm tra hiện trường về tiến độ thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư của Dự án tuyến đường bộ cao tốc Bắc - Nam, phía Đông đoạn qua huyện Can Lộc. Ảnh: P.V

TẬP TRUNG QUYẾT LIỆT NHIỆM VỤ GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG DỰ ÁN ĐƯỜNG BỘ CAO TỐC BẮC - NAM ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN HUYỆN CAN LỘC

ĐẶNG TRẦN PHONG
Chủ tịch UBND huyện Can Lộc

Dự án tuyến đường bộ cao tốc Bắc - Nam, phía Đông đoạn qua huyện Can Lộc, bắt đầu từ thôn Thượng Xá, xã Kim Song Trường (KM483+256) đến thôn Thịnh Lộc, xã Sơn Lộc (KM502+569) với tổng chiều dài gần 20 km. Để triển khai dự án trọng điểm này, huyện Can Lộc phải tái định cư cho 371 hộ dân của 9 xã, thị trấn; ảnh hưởng hơn 12 ha đất ở, gần 109 ha đất nông nghiệp, còn lại là diện tích đất lâm nghiệp, thủy sản, nghĩa trang, công cộng, giao thông, sông ngòi, kênh mương, thủy lợi. Hiện nay, huyện Can Lộc đang tập trung

cao độ cho công tác giải phóng mặt bằng - coi đó là nhiệm vụ ưu tiên hàng đầu trong các nhóm nhiệm vụ chính trị trọng tâm.

Thực hiện tinh thần chỉ đạo của UBND tỉnh về chuẩn bị các điều kiện triển khai Dự án đường bộ cao tốc Bắc - Nam nhánh phía Đông đoạn qua tỉnh Hà Tĩnh, để tháng 11/2022 cơ bản hoàn thành giải phóng mặt bằng (GPMB), bàn giao cho chủ đầu tư, đơn vị thi công. Xác định được tính chất quan trọng của dự án, ngay từ đầu huyện Can Lộc đã thành lập Ban chỉ đạo GPMB do đồng

chí Bí thư Huyện ủy làm Trưởng ban; thành lập Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (TĐC) dự án, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên gắn với địa bàn các xã, thị trấn; thành lập các Tổ công tác kiểm tra rà soát, kiểm đếm sơ bộ, xác định khối lượng, kinh phí thực hiện GPMB; đẩy mạnh công tác tuyên truyền về vai trò, tầm quan trọng của dự án, chính sách bồi thường, hỗ trợ, TĐC để người dân hiểu rõ và nhận thức đầy đủ trách nhiệm, nghĩa vụ của mình, từ đó tạo sự đồng thuận, thống nhất trong triển khai thực hiện; kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng dự án vi phạm pháp luật.

Xác định công tác giải phóng mặt bằng là vấn đề khó, nhạy cảm và quá trình triển khai thực hiện sẽ có những vướng mắc, nên Ban Thường vụ Huyện ủy, UBND huyện luôn tăng cường công tác giao ban, kiểm tra thực tế đồng thời quán triệt, giao nhiệm vụ người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương có tuyến cao tốc đi qua, chịu trách nhiệm chỉ đạo toàn diện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đảm bảo bàn giao mặt bằng đúng tiến độ phục vụ dự án; huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động người dân phối hợp trong quá trình cắm mốc, đo vẽ bản đồ, kiểm kê đất đai, tài sản gắn liền với đất... và bảo vệ các mốc giới tại khu vực tuyến đi qua; tăng cường công tác đối thoại để kịp thời giải quyết những băn khoăn, vướng mắc của người dân. Quá trình thực hiện kiểm đếm phải công khai, minh bạch, đảm bảo quyền lợi chính đáng cho Nhân dân.

Sau khi được bàn giao hồ sơ, mốc GPMB tại thực địa, UBND huyện đã ghi hình để xác định hiện trạng đất đai, tài sản bị ảnh hưởng trong phạm vi tuyến; thông báo chủ trương thu hồi đất; chủ động điều tra, khảo sát, trích lục, trích đo địa chính, kiểm kê đất đai, tài sản gắn liền với đất, tổ chức rà soát, thống kê, xét duyệt nguồn gốc đất đai, công bố công khai kết quả cho người dân biết; xây dựng, thẩm định giá đất cụ thể phục vụ công tác bồi thường GPMB; chỉ đạo các xã, thị trấn có liên quan đến dự án tăng cường công tác quản lý Nhà nước về xây dựng, dừng tất cả các

dự án chưa thiết yếu thuộc thẩm quyền nằm trong phạm vi hướng tuyến đường cao tốc. Thường xuyên tuần tra, kiểm tra, ngăn chặn các hộ dân xây dựng coi nới trái phép, nhất là trong phạm vi dự án.

Đến nay, Ban Quản lý dự án Thăng Long (*chủ đầu tư 2 đoạn cao tốc Bãi Vọt - Hàm Nghi, Hàm Nghi - Vũng Áng*) đã tiến hành bàn giao 1.351 mốc GPMB với 19,43/19,43km (đạt 100%). Hội đồng đền bù GPMB huyện đã tiến hành kiểm đếm tài sản đối với 234 hộ ở xã Kim Song Trường và thị trấn Đồng Lộc; các địa phương khác đã và đang tổ chức họp dân để thu thập các tài liệu liên quan trước khi kiểm đếm. Để tạo điều kiện cho người dân trong vùng dự án đi qua sớm ổn định chỗ ở, huyện đã lựa chọn và quy hoạch 5 khu tái định cư với tổng diện tích hơn 19 ha tại các xã Kim Song Trường, Trung Lộc, Quang Lộc, Sơn Lộc. Chủ động rà soát, cập nhật điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 với tổng diện tích 122,5 ha, trong đó đất lúa 105ha, đất khác 17,5ha, bổ sung 75,97 ha (*đất lúa 19,5ha, đất khác 38,97ha*). Bố trí 11 vị trí mỏ vật liệu để phục vụ dự án.

Với sự tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc, được sự đồng thuận của các tầng lớp Nhân dân, đến thời điểm hiện tại (*tháng 6/2022*), công tác GPMB phục vụ Dự án đường bộ cao tốc Bắc - Nam đoạn qua địa bàn huyện Can Lộc đã triển khai đúng tiến độ, kế hoạch đề ra. Ban quản lý dự án bàn giao mốc GPMB đến đâu, huyện tập trung đẩy nhanh công tác kiểm đếm diện tích các loại đất, công trình, kiến trúc đồng thời phối hợp chặt chẽ với các ban quản lý dự án, đơn vị tư vấn kịp thời đề xuất điều chỉnh thiết kế phù hợp; phối hợp với các ban, sở, ngành cùng tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, được các cấp, các ngành, Nhân dân đồng tình, ủng hộ, chấp hành - Đây là điều kiện thuận lợi, tiền đề cơ bản để Dự án qua địa bàn huyện Can Lộc được triển khai đảm bảo đúng tiến độ về mặt thời gian, góp phần vào thành công chung của Dự án đường bộ cao tốc Bắc - Nam./.

Đ.T.P



Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh giúp dân xây dựng giao thông nông thôn.

BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ TỈNH THỰC HIỆN HIỆU QUẢ CÔNG TÁC DÂN VẬN TRONG TÌNH HÌNH MỚI

Bài và ảnh: NGUYỄN DUY LINH

Nhận thức rõ tầm quan trọng của công tác dân vận trong thời kỳ mới, thời gian qua, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Hà Tĩnh đã phối hợp với các địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân. Qua đó, đã đạt được nhiều kết quả quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng, củng cố và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở; phát huy vai trò nòng cốt trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

Quán triệt, thực hiện nghiêm túc nội dung các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương về công tác vận động quần chúng, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh luôn chủ động tham mưu cho Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh, đồng thời phối hợp chặt chẽ với các ban, ngành, đoàn thể, địa

phương triển khai toàn diện các mặt hoạt động của công tác dân vận, qua đó đã làm chuyển biến mạnh mẽ nhận thức và hành động của cán bộ, chiến sĩ đối với công tác vận động quần chúng. Cán bộ, chiến sĩ Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh đã tăng cường cơ sở, bám sát địa bàn để tổ chức tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; tuyên truyền nghị quyết Đại hội Đảng các cấp; Luật Dân quân tự vệ; Pháp lệnh dự bị động viên; Luật Nghĩa vụ quân sự sửa đổi; Luật tín ngưỡng, tôn giáo, Luật An ninh mạng; Kết luận số 120-KL/TW ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị “*về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, thực hiện hiệu quả việc xây dựng và*

thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở"; Kết luận số 01-KL/TW về *"tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"* gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) về xây dựng và chỉnh đốn Đảng. Vận động Nhân dân nâng cao cảnh giác trước những âm mưu, thủ đoạn *"Diễn biến hòa bình"* của các thế lực thù địch đối với cách mạng nước ta; không tham gia hoạt động tôn giáo trái pháp luật; không di cư tự do; đẩy mạnh xóa bỏ tập quán lạc hậu; nâng cao ý thức phòng, chống dịch bệnh; thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể phát động. Giữ tốt mối quan hệ với cấp ủy, chính quyền và Nhân dân địa phương nơi đóng quân, kịp thời nắm chắc tình hình, tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương giải quyết những vấn đề phát sinh.

Chủ động tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các cấp củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở, trong đó tập trung vào các xã vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, nhằm nâng cao vai trò quản lý, khả năng điều hành của chính quyền cơ sở. Hàng năm, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh giúp đỡ 02 xã; mỗi Ban Chỉ huy Quân sự huyện, thành phố, thị xã giúp đỡ 01 xã xây dựng nông thôn mới. Các đơn vị trực thuộc Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh luôn đồng hành cùng Nhân dân bằng những việc làm cụ thể, thiết thực, như: Chăm sóc sức khỏe người dân, đặc biệt trong thời điểm dịch Covid-19; tuyên truyền, hướng dẫn Nhân dân chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi; truyền đạt kinh nghiệm áp dụng khoa học - kỹ thuật vào sản xuất; tham gia giúp Nhân dân phát triển kinh tế hộ gia đình, kinh tế trang trại, xoá đói giảm nghèo, xây dựng cơ sở hạ tầng, phòng chống dịch bệnh, xóa bỏ tập quán lạc hậu, mê tín dị đoan, thực hiện nếp sống văn minh, xây dựng môi trường văn hóa...

Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh còn làm tốt công tác tham mưu cho Ban Chỉ đạo Điều hành phối

hợp hoạt động giữa Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh xây dựng kế hoạch, chương trình tổ chức các hoạt động công tác dân vận gắn với xây dựng nông thôn mới, phân công cụ thể đến từng thành viên nhằm phát huy tinh thần trách nhiệm, luân phiên chủ trì các hoạt động dân vận tại các xã đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa. Tham mưu Ban Chỉ đạo tỉnh chỉ đạo Ban Chỉ đạo các huyện, thành phố, thị xã tổ chức thực hiện bảo đảm phát huy sức mạnh tổng hợp của các lực lượng và cả hệ thống chính trị ở cơ sở thực hiện đạt kết quả cao nhất. Chỉ đạo cấp ủy, chỉ huy các cấp quán triệt thực hiện nghiêm túc Quy chế công tác dân vận, Quy chế dân chủ ở cơ sở, chủ động tham mưu kiện toàn cấp ủy viên phụ trách công tác dân vận; thực hiện tốt việc tiếp xúc đối thoại với cán bộ, chiến sỹ và Nhân dân; kịp thời nắm bắt tình hình, lắng nghe, tiếp thu và giải quyết những ý kiến, kiến nghị, xây dựng nội bộ đoàn kết, thống nhất. Đồng thời, lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tích cực tham gia xây dựng nông thôn mới; phòng, chống khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh. Trong thời gian qua, cán bộ, chiến sỹ Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh đã tổ chức được hàng trăm đợt hành quân dã ngoại giúp đỡ trên hàng chục ngàn ngày công giúp Nhân dân thu hoạch mùa màng; sửa chữa, dựng mới nhà dân có hoàn cảnh khó khăn; đổ bê tông đường giao thông nông thôn; xây dựng nhà văn hóa, xây dựng trường học. Tổ chức khám, chữa bệnh cho trên 2.000 lượt người. Thực hiện tốt hành trình *"Quân đội chung tay vì người nghèo"* như: tổ chức khám bệnh, tư vấn sức khỏe, cấp thuốc miễn phí cho nhân dân; đỡ đầu các cháu học sinh nghèo đỡ đại học. Huy động hàng trăm lượt cán bộ, chiến sỹ tham gia phòng chống lụt bão, khắc phục hậu quả thiên tai. Qua đó, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, đoàn kết quân dân; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; xây dựng thế trận *"lòng dân"* vững chắc.

Đặc biệt, từ năm 2019 đến nay, do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh đã kịp thời chỉ đạo các đơn vị trực thuộc đẩy mạnh công tác dân vận trong phòng, chống dịch bệnh; cổ vũ, động viên cán bộ, chiến sĩ sẵn sàng tham gia phòng, chống dịch, đồng thời tiến hành tốt công tác vận động quần chúng trong thực hiện nhiệm vụ tổ chức cách ly tập trung, tham gia các chốt kiểm soát dịch; điều động cán bộ đảm nhiệm tổ chức, quản lý, phục vụ hậu cần trong các khu cách ly tập trung, được cấp ủy, chính quyền và Nhân dân ghi nhận đánh giá cao.

Những việc làm thiết thực trong công tác dân vận nêu trên đã thể hiện việc cán bộ, chiến sĩ Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh luôn học tập và làm theo lời dạy sâu sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh *“Việc dân vận rất quan trọng, dân vận kém thì việc gì cũng kém, dân vận khéo thì việc gì cũng thành công”*. Đó không chỉ thể hiện trách nhiệm, mà còn khẳng định sứ mệnh của người lính trong thời bình, góp phần xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh toàn diện, nâng cao sức mạnh chiến đấu, tăng cường mối quan hệ gắn bó máu thịt với Nhân dân, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ vững chắc Tổ quốc.

N.D.L

PHÁT HUY VAI TRÒ TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN...

(Tiếp theo trang 23)

Với sự nỗ lực, quyết tâm của đội ngũ cán bộ công đoàn cơ sở khối doanh nghiệp, 6 tháng đầu năm 2022, các hoạt động đạt được nhiều kết quả nổi bật trên nhiều phương diện, trong đó dịp *“Tết Sum vầy”*, *“Tháng Công nhân”* trở thành những đợt cao điểm tổ chức các hoạt động công đoàn, nhiều nội dung đạt cao so với chỉ tiêu của cả năm 2022: 22 công đoàn cơ sở ký mới thỏa ước lao động tập thể (đạt 69%); tổ chức 261 cuộc đối thoại tại nơi làm việc (đạt 79%); phối hợp tổ chức 289 hội nghị người lao động (đạt 87%); giới thiệu 891 đoàn viên ưu tú để kết nạp Đảng (đạt 89%); 343 công đoàn cơ sở phối hợp tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động (đạt 82%); 356 công đoàn cơ sở tổ chức hoạt động *“Cảm ơn người lao động”* (đạt 85%); 384 lượt đoàn viên, người lao động được tôn vinh, biểu dương, khen thưởng; hỗ trợ tặng quà cho 25.225 lượt đoàn viên, người lao động có hoàn cảnh khó khăn, với số tiền gần 14,5 tỷ đồng, hỗ trợ vé tàu xe cho hàng ngàn công lao động xa nhà về quê đón Tết; Chương trình *“Mái ấm Công đoàn”* hỗ trợ cho 72 đoàn viên, người lao động có hoàn cảnh khó khăn chưa có nhà ở làm nhà mới hoặc sửa chữa nhà ở với số tiền gần 2 tỷ đồng...

Những việc làm cụ thể, thiết thực của tổ chức công đoàn trong khối doanh nghiệp đã khẳng định công đoàn thực sự là chỗ dựa vững chắc, giúp người lao động yên tâm công tác, tích cực thi đua lao động sản xuất, kinh doanh, gắn bó với doanh nghiệp, đóng góp quan trọng cho sự phát triển bền vững của doanh nghiệp. Thời gian tới, Ban Thường vụ Liên đoàn lao động tỉnh sẽ tiếp tục quan tâm đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn trong doanh nghiệp, tập trung vào các hoạt động hướng về cơ sở, đặc biệt là chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng cho đội ngũ người lao động và xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong doanh nghiệp./.

N.Đ.V



Tham-ma-vong Phô-vanh và Vong-ya-son Mi-ny sinh viên Lào K11, Khoa Công nghệ thông tin, Trường Đại học Hà Tĩnh

SINH VIÊN LÀO VÀ NHỮNG KỶ NIỆM KHÓ QUÊN TRÊN ĐẤT HỒNG LẠ

Bài và ảnh: HẠNH NGUYỄN

Được khám phá vùng đất mới với những nét văn hóa đặc sắc, được tiếp xúc với những con người thân thiện, nhân ái, được thưởng thức những món ăn lạ lẫm nhưng đậm đà... đó là quãng thời gian đáng nhớ nhất của Tham-ma-vong Phô-vanh (Sinh năm 1999) và Vong-ya-son Mi-ny (Sinh năm 1998, đều quê ở huyện Xiêng Khoảng, nước CHDCND Lào) khi sinh sống và học tập ở Hà Tĩnh trong 5 năm qua. Với các em, Hà Tĩnh chính là quê hương thứ hai.

Nam sinh dừng cảm với lần cứu người khó quên

Vong-ya-son Mi-ny có một đam mê khác biệt là chụp ảnh, để ghi lại những khoảnh khắc đẹp nhằm lưu giữ kỷ niệm cho riêng mình. Từ

đam mê đó, Vong-ya-son Mi-ny có một ký ức không bao giờ quên đó là lần cứu người đuối nước cách đây 2 năm.

Thời gian đã trôi qua khá lâu, nhưng những hình ảnh về kỷ niệm hy hữu đó vẫn hằn in trong tâm trí Vong-ya-son Mi-ny. Sáng sớm ngày 01/5/2020, trong lúc đi chơi cùng bạn, đang mải mê chụp ảnh trên cầu Thạch Đồng (bắc qua sông Rào Cái, nối TP Hà Tĩnh và huyện Thạch Hà), em bất ngờ phát hiện một người đàn ông ngã xuống sông. Ngay lập tức em chạy đến gần rồi lao mình xuống dòng nước cứu người mà không kịp nghĩ gì. Để tiếp cận đưa nạn nhân lên bờ, nam sinh gặp rất nhiều khó khăn, sau 20 phút

cố gắng giữ người đàn ông, Vong-ya-son Mi-ny bắt đầu đuối sức. May mắn lúc này có một chiếc thuyền của người dân đi qua đã trợ giúp nam sinh, đưa cả hai vào bờ an toàn. Nạn nhân được cứu sống là ông T.H.Đ (SN 1969, trú tại xã Đồng Môn, TP Hà Tĩnh), người này từng bị tai nạn và mất trí nhớ.

Hành động dũng cảm của Vong-ya-son Mi-ny đã được Trường Đại học Hà Tĩnh tặng Bằng khen; các đơn vị, doanh nghiệp cũng có các phần quà động viên. Đây là những kỷ ức đẹp của em trong khoảng thời gian học tập và sinh sống ở Hà Tĩnh. Sau 5 năm sinh sống, học tập ở Hà Tĩnh, Vong-ya-son Mi-ny đã tiếp thu được những kiến thức, kỹ năng bổ ích. Quảng thời gian ở đây có lẽ là phần thanh xuân tươi đẹp nhất trong đời nam sinh.

Nữ sinh tài năng

Đối với Tham-ma-vong Phô-vanh (lớp trưởng K11, Khoa Công nghệ thông tin, Trường ban cán sự sinh viên Lào tại Đại học Hà Tĩnh), thời gian ở Hà Tĩnh là quãng đời tươi đẹp nhất đối với em. Sau 5 năm gắn bó với mảnh đất này, Tham-ma-vong Phô-vanh không muốn rời xa, mà chỉ muốn ở lại để tìm việc làm.

Nhớ lại những ngày tháng mới sang Hà Tĩnh học, Tham-ma-vong Phô-vanh cho biết, lúc đó em cảm thấy rất ngỡ ngàng và lo sợ vì chưa biết tiếng, chưa biết con người và mảnh đất này thế nào, tất cả đều lạ lẫm. Chỉ sau thời gian ngắn, Tham-ma-vong Phô-vanh đã nhập cuộc với mọi người.

“Ở đây em thấy các bạn rất thân thiện, mọi người rất tốt bụng. Đặc biệt, các thầy cô trong trường chỉ dạy chúng em nhiệt tình, bảo ban chu đáo, chăm lo cho chúng em từng li từng tí. Nhờ vậy, chúng em đã hoàn thành tốt khóa học” - Tham-ma-vong Phô-vanh chia sẻ bằng tiếng Việt rất sành sỏi.

Tham-ma-vong Phô-vanh nhớ nhất là dịp Tết Nguyên đán vừa rồi, dịch Covid-19 phức tạp nên tất cả sinh viên Lào ở Hà Tĩnh đều không được về quê ăn Tết. Nhà trường đã tổ chức Tết trước cho sinh viên, được mọi người chăm lo chu đáo nên Tham-ma-vong Phô-vanh cũng như tất cả sinh viên Lào đều cảm thấy đỡ nhớ nhà hơn. *“Ngày Tết, chúng em được đến nhà các bạn ở Hà*

Tĩnh ăn Tết, được khám phá những nét văn hóa truyền thống ở đây nên em rất thích” - Tham-ma-vong Phô-vanh nói.

Với nữ sinh Tham-ma-vong Phô-vanh, 5 năm qua đã để lại trong em rất nhiều kỷ niệm khó quên. Tham-ma-vong Phô-vanh thích thú kể lại những ngày tổ chức khai trương du lịch biển ở Thiên Cầm (huyện Cẩm Xuyên), em và các bạn đến đây 2 ngày, được tắm biển thỏa thích, thưởng thức hải sản tươi ngon của vùng biển Hà Tĩnh.

“Sau trận bóng chung kết Sea Games 31 em được “đi bão” với mọi người, đây là lần đầu tiên em được chứng kiến cảnh này, qua đó em thấy người Việt Nam rất đoàn kết, yêu nước. Em rất vui khi được đến Hà Tĩnh, được hiểu về con người Hà Tĩnh” - Tham-ma-vong Phô-vanh tươi cười chia sẻ.

Những món ăn Tham-ma-vong Phô-vanh thích nhất sau khi thưởng thức ở Hà Tĩnh đó là bún, phở, bánh bèo, cu đơ... Với em, các loại thực phẩm ở Hà Tĩnh đều có vị rất riêng, hợp khẩu vị. Việc bán hàng ở Hà Tĩnh thoải mái, tiện lợi. *“Giờ em không muốn về nữa, muốn ở lại đây sinh sống, làm việc”* - Tham-ma-vong Phô-vanh thật lòng chia sẻ.

Trong câu chuyện với thầy giáo Biện Văn Quyền - nguyên Bí thư Đoàn trường, Trường Đại học Hà Tĩnh cho biết: Tham-ma-vong Phô-vanh còn đưa ra ý tưởng là phải kiếm việc làm ổn định, sau đó làm thêm bằng việc đưa hàng hóa ở Lào sang bán ở Hà Tĩnh. Tham-ma-vong Phô-vanh nói bằng sự say mê, tin yêu. Những nét văn hóa đặc sắc và sự thân thiện của con người Hà Tĩnh đã cảm hóa Tham-ma-vong Phô-vanh. Với nữ sinh này, Hà Tĩnh chính là quê hương thứ hai.

Thầy giáo Đoàn Hoài Sơn, Hiệu trưởng Trường Đại học Hà Tĩnh bày tỏ: Trước khi dịch Covid-19 bùng phát, trường thu hút rất đông sinh viên Lào sang du học, mỗi năm bình quân 200-400 sinh viên Lào. Tuy nhiên, khi dịch phức tạp, sinh viên Lào giảm còn khoảng 100-200 sinh viên. Thầy Sơn chia sẻ thêm: *“Sinh viên Lào có kỹ năng rất tốt, tham gia rất nhiệt tình các phong trào thể dục, thể thao, các em luôn hòa đồng với mọi người”*./.

H.N



Toàn cảnh Hội nghị tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng ở huyện Thạch Hà. Ảnh: P.V

VAI TRÒ, TRÁCH NHIỆM NÊU GƯƠNG CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TRONG CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC Ở THẠCH HÀ

Bài và ảnh: PHAN HƯƠNG

Trong thời gian qua, công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực đã góp phần xây dựng Đảng, Nhà nước ngày càng trong sạch, vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng, tổ chức, đạo đức, tạo cơ chế vận hành minh bạch, công khai, đảm bảo sự thông suốt, hiệu lực, hiệu quả của bộ máy, ý thức tinh thần phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức.

Nhận thức được vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, trong những năm qua, huyện Thạch Hà đã có nhiều cơ chế, giải pháp để đưa các nghị quyết, chỉ thị, luật, hướng dẫn, chỉ đạo về công tác phòng chống tham nhũng vào đời sống, gắn chặt phòng, chống tham nhũng với phòng, chống tiêu cực, lãng phí.

Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí bước đầu đã huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, của người dân, đặc biệt phát huy vai trò của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu các địa phương, cơ quan, đơn vị từ huyện đến cơ sở.

Thực hiện Kết luận số 01-KL/TW về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII), Kết luận số 21-KL/TW về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, BCH Đảng bộ huyện đã ban hành Quyết định

số 610-QĐ/HU quy định trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên BTV Huyện ủy, Ủy viên BCH Đảng bộ huyện và cán bộ lãnh đạo chủ chốt các ngành, các cấp. Quy định yêu cầu người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị phải kiên quyết chống tham nhũng, hối lộ dưới mọi hình thức. Không được lợi dụng doanh nghiệp hoặc để doanh nghiệp lợi dụng nhằm vụ lợi. Lợi dụng chức vụ, quyền hạn, uy tín hoặc để người thân lợi dụng để vụ lợi. Thực hiện nghiêm quy định tiếp công dân định kỳ và đột xuất, chủ động đối thoại và xử lý sau đối thoại với Nhân dân và cán bộ dưới quyền theo Quyết định số 1675-QĐ/HU, ngày 26/4/2018 của Ban Thường vụ Huyện ủy, tạo điều kiện để Nhân dân giám sát và tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, thực hiện dân chủ ở cơ sở với phương châm *“dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”*.

Thực hiện mạnh mẽ phương châm: *“trên trước, dưới sau”, “trong trước, ngoài sau”, “nói đi đôi với làm”, “xây gắn liền với chống”*, nêu gương gắn với kiểm tra, giám sát, đánh giá, cấp trên nêu gương cho cấp dưới, thủ trưởng nêu gương cho cán bộ, công chức, người lao động ở từng cơ quan, đơn vị, địa phương, công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí thời gian qua của huyện có nhiều chuyển biến tích cực. Vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu được thể hiện rõ nét.

Từ năm 2019 đến năm 2021, Ban Thường vụ Huyện ủy và UBND huyện đã ban hành 07 văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; nghiêm túc chỉ đạo các địa phương, đơn vị triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp theo các văn bản quy định của Trung ương và của tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng; triển khai chương trình *“Nâng cao hiệu quả công tác PCTN; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí*

tiêu cực giai đoạn 2021 - 2025”. Thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập nghiêm túc trong tất cả các phòng, ban, ngành, các đơn vị sự nghiệp công lập và các xã, thị trấn; tăng cường công tác thanh tra trách nhiệm tiếp công dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân và công tác phòng, chống tham nhũng tại các xã, thị trấn.

Từ 2019-2021, huyện đã tổ chức 02 cuộc kiểm tra về công tác lãnh đạo, chỉ đạo phòng, chống tham nhũng về lĩnh vực đất đai tại các địa phương, 09 cuộc thanh tra kinh tế - xã hội và 05 cuộc thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu về công tác phòng, chống tham nhũng. Qua kiểm tra, thanh tra đã phát hiện, xử lý những sai phạm đồng thời chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế trong công tác quản lý nhà nước về phòng, chống tham nhũng.

Cấp ủy, chính quyền từ huyện đến cơ sở đã thực hiện nghiêm túc các quy định tiếp công dân, đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với người dân, kịp thời nắm bắt, giải quyết dứt điểm các đơn thư, thông tin khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về các hành vi tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn. Từ 2019-2021, đồng chí Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch HĐND huyện và Chủ tịch UBND huyện đã tổ chức được 25 cuộc tiếp công dân, giải quyết 28 kiến nghị. Các cấp ủy đã tiếp nhận 05 đơn kiến nghị, phản ánh liên quan đến các hành vi tham nhũng, tiêu cực và đã giải quyết dứt điểm, đúng quy định. Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo UBND huyện, các ngành, đơn vị có liên quan tiếp thu, giải quyết 14 đơn thư, vụ việc theo ý kiến chỉ đạo của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy tại các phiên tiếp công dân.

Ban Thường vụ Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện đã tăng cường chỉ đạo công khai, minh bạch trong việc xây dựng, ban hành cơ chế chính sách trong hoạt động của cơ quan Đảng, các cơ quan hành chính nhà nước, các

tổ chức, đơn vị. Ban hành quy chế làm việc, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế hoạt động của cơ quan... tập trung vào các lĩnh vực nhạy cảm dễ xảy ra sai phạm, tiêu cực, tham nhũng như: Tài chính ngân sách, đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý và sử dụng đất, công tác tổ chức cán bộ, chính sách người có công... tạo điều kiện để người dân, doanh nghiệp, các cơ quan chức năng nắm bắt thông tin và giám sát việc thực hiện hoạt động của các cơ quan nhà nước hiệu quả.

Đến nay, các bộ thủ tục hành chính được niêm yết công khai để tổ chức và công dân được tiếp cận dễ dàng qua trung tâm hành chính công của huyện và trang web <http://www.dvcthachha.hatinh.gov.vn/>. Người đứng đầu các cấp ủy, cơ quan chuyên môn thường xuyên kiểm tra, giám sát, chỉ đạo nghiêm công tác tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính đúng thẩm quyền, không gây phiền hà cho tổ chức, cá nhân. Tỷ lệ hồ sơ trả trước thời hạn cao, không có hồ sơ quá thời hạn, kịp thời phát hiện những thủ tục không cần thiết hoặc gây khó khăn cho người dân để kiến nghị cấp trên sửa đổi, bổ sung phù hợp. Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, đối với 134 cán bộ, công chức, giáo viên, bổ sung các vị trí việc làm tại các đơn vị, chuyển đổi vị trí công tác 14 kế toán ngân sách xã, 02 công chức địa chính, 23 kế toán trường học đảm bảo.

Để nâng cao vai trò của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, huyện Thạch Hà tập trung một số giải pháp sau:

Thứ nhất, các cấp ủy đảng, chính quyền cần tiếp tục nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, nhất là Luật phòng, chống tham nhũng cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân; thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số

05-CT/TW gắn với Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII), Kết luận số 21-KL/TW về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Quy định số 37-QĐ/TW về những điều đảng viên không được làm; nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

Thứ hai, các cấp ủy, chính quyền, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị cần thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân, gắn với thực hiện tốt Quy định số 11-QĐi/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân; thực hiện nghiêm quy chế dân chủ cơ sở, công khai minh bạch trong tổ chức hoạt động của đơn vị, minh bạch trong mua sắm công, quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, minh bạch về tài chính ngân sách, bảo đảm đầy đủ các quyền và lợi ích hợp pháp của cán bộ, công chức, người lao động, người dân. Phát huy vai trò giám sát, phát hiện của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội của người dân đối với hành vi những vi phạm, tiêu cực trong bộ máy, kịp thời xử lý, thông tin công khai việc xử lý vụ việc tiêu cực để tuyên truyền, răn đe.

Thứ ba, tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Trung ương và của Tỉnh ủy về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hiện đồng bộ có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, trong đó, đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện nghiêm việc chuyển đổi vị trí công tác để phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra; kịp thời xử lý nghiêm, dứt điểm những vụ việc, vụ án tham nhũng, sai phạm về kinh tế.../.

P.H

Rạng chiều thương nhớ

PHAN DUY ĐƯỜNG

Chiều nay hai ba tháng bảy
 Đồng Lộc xanh hết thấy một vùng xanh
 Sẽ không còn dấu vết chiến tranh
 Nếu không có tượng đài mười Cô và
 danh thơm bao người còn đó

Ngày mai là ngày giỗ
 Chúng tôi lên đây đốt nén hương lòng
 Mười Cô ơi!
 Xin được cầu mong cõi vĩnh hằng siêu thoát
 Mười bông hồng trắng trinh nguyên

giữa đồi xanh bát ngát
 Như những nàng tiên áo trắng trong mây
 Che chở cho làng quê bao vụ cấy cày...
 Là người lính ngày nào cùng trận tuyến
 Miếng lương khô bẻ đôi, giành nhau cuộc xẻng
 Mệnh lệnh thông đường, tiếng còi tiếng kèn
 Cùng băng mình dưới những mưa bom
 Nén đau thương khi kẻ mất người còn...
 Và giờ đây, kẻ còn - người đã khuất
 Đồng đội ơi xin thắp một nén nhang
 Gửi lòng tôi trong nắng chiều vàng
 Chiều thương nhớ trong vạn chiều thương nhớ
 Hỡi Tàn, Hỡi, Hà, Hương, Xuân,
 Nhỏ, Cúc, Rạng, Xuân, Xanh

Ơi những nàng tiên chuyện cổ trong tranh
 Cho chúng tôi gửi trọn lòng thành.

Hoa sim Đồng Lộc

NGUYỄN NGỌC PHÚ

Hoa sim tím ngắt triền đồi
 Nở trên đất cán đá sỏi
 Như mắt ai nhìn nhứt nhối
 Mây ngàn ngổ khối bom bay.

Tôi về Đồng Lộc chiều nay
 Nghĩa trang 10 Cô cúc trắng
 Nụ hoa - Nụ cười thầm lặng
 Hồ bom sim tím vào chiều.

Ơi màu hoa tím thương yêu
 Các Cô cài lên mái tóc
 Quả sim trưa hè đọng mật
 Ngọt môi câu hát mở đường.

Ngã ba - Một hướng chiến trường
 Nào Xuân, nào Hương, nào Rạng*...
 Đội cả một trời lửa đạn
 Tóc dài hương bưởi còn bay.

Hoa sim cánh mỏng nhẹ bay
 Ất cả ngàn ngày khói lửa
 Sim tím (Hay là máu ứa)
 Viết nên huyền thoại nơi này....

* Tên các cô TNXP hy sinh ở Ngã ba Đồng Lộc

Đồng đội

NGUYỄN TRỌNG ĐỒNG

Những người lính cùng chiến hào
 Cùng nhịp đập quê hương xứ sở
 Tổ quốc gọi chẳng hề nản ná
 Xông thẳng tới chiến trường
 Trong chiến trận từng chia lửa vàng trắng
 Nhường sự sống cho nhau. Tình thân hơn máu mủ...

Về cuộc sống hòa bình luôn giữ gìn phẩm giá
 Bộ đội Cụ Hồ - Đồng cam cộng khổ
 Vượt chông gai sỏi đá con đường
 Xanh thắm như "Dấu chân tròn trên cát"...
 Tình đồng đội lại nắng mưa thử thách
 Những nhịp hồng trái tim
 Những sẻ chia từng manh áo bát cơm
 Những đời thương buồn vui bất chợt
 Những tia nắng cuối con đường chìm hót...
 Đồng đội ơi! Tiếng hát từ đây
 Lại dựng xây đất nước
 Rạng ngời như "Năm anh em trên một
 chiếc xe tăng"

Với non sông cho ta hồng sức mạnh
 Kẻ thù nào cũng chiến thắng về vang
 Mà khi nắm bàn tay nhau
 sao bồi hồi
 như hôm nào
 đón Bác về thăm...



Cựu Thanh niên xung phong Trần Quốc Hùng, nguyên Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Hà Tĩnh bên vườn cam triu quả. Ảnh PV

“ĐƠN GIẢN... TÔI YÊU NGÀNH THỦY LỢI”

LÊ ANH THI

Đó là tâm sự của Cựu Thanh niên xung phong (TNXP) Trần Quốc Hùng, nguyên Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Hà Tĩnh. Về nghỉ hưu đã gần chục năm nay nhưng khi có ai gọi chuyện nói về Thủy lợi của tỉnh nhà là anh mê mải, đắm sâu trong nhiều kỷ niệm...

Cái duyên bắt đầu có lẽ từ làng Yên Hồ (huyện Đức Thọ) bên bờ sông La, nơi anh sinh ra và lớn lên, học hết cấp 3 thi đậu vào Đại học Thủy Lợi nhưng vẫn tình nguyện lên đường gia nhập TNXP đi phá đá, mở đường, san lấp hồ bom. Những năm 1971, 1972, chiến trường miền Nam vào giai đoạn ác liệt, rất cần sự chi viện của hậu phương lớn miền Bắc; kẻ địch đã tìm mọi cách để ném bom, bắn phá ngăn chặn sự chi viện của hậu phương qua những cung đường trọng điểm. Tuyến đường chiến lược 21, nơi Tổng đội thanh niên xung phong N53 của anh làm nhiệm vụ phải thường xuyên hứng chịu những trận mưa bom, bão đạn, địch đánh phá ác liệt, nhất là

trận vào hồi 7h ngày 18/9/1972 trên toàn tuyến đường 21, phá hủy 54 xe ô tô chở hàng ra mặt trận, làm 11 nam, nữ TNXP N53 hy sinh. Phải chứng kiến nhiều đau thương, mất mát, nhưng tất cả vẫn kiên cường bám trụ, sẵn sàng hy sinh để thông đường cho xe ra tuyến tuyến. Khi Hiệp định Pa-ri được ký kết, kẻ địch phải chấp nhận ngừng ném bom đánh phá miền Bắc, anh xin đơn vị ra quân để bước tiếp chặng đường vào đại học.

Anh Hùng kể lại: “*Mấy năm làm nhiệm vụ trên những cung đường ác liệt, bài vở đã quên đi rất nhiều, tưởng không theo được; nhưng cứ nghĩ mình còn được sống, được đi học, phải cố gắng để xứng đáng với sự hy sinh mất mát của anh em đồng đội...*”. Tốt nghiệp đại học loại giỏi, anh được Bộ Thủy lợi điều động về làm việc tại Ty Thủy lợi Nghệ - Tĩnh. Từ đây những tên gọi như Linh Cảm, Bộc Nguyên, Hồ Kẻ Gỗ; rồi sông Rác, sông Tiêm, sông Trí, Rào Trổ bắt đầu in dấu chân anh. Những dự án cho các hồ,

đập chứa nước ở Hà Tĩnh ngày càng cuốn hút anh vào công việc. Trèo rừng, lội suối, vào tận ngọn nguồn để kiểm tra đánh giá tác động của thiên tai, bão lũ; sức chịu đựng của các hồ chứa, lên phương án xây dựng, phòng chống. Những năm đầu tách tỉnh, hệ thống thủy lợi tỉnh ta chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế; phải đến khi có thêm các công trình sông Rác, sông Tiêm, sông Trí, Rào Trố; đặc biệt là công trình Hồ chứa nước Ngàn Trươi thì việc tưới tiêu của nông nghiệp tỉnh nhà gần như được phủ sóng. Với 345 hồ đập, 350 hệ thống trạm bơm lớn nhỏ, thủy lợi đã cơ bản chủ động hoàn toàn việc tưới tiêu.

Càng làm, càng đi sâu vào hệ thống thủy lợi, anh càng thấy đam mê công việc. Năm 2002, được giao nhiệm vụ giữ chức Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn phụ trách mảng thủy lợi, anh đã cùng đội ngũ những người làm thủy lợi góp công vào việc xây dựng quy hoạch chiến lược của ngành Thủy lợi đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050, trong đó có những nội dung quan trọng, như: Thủy lợi không chỉ dừng lại ở việc tưới tiêu, mà nhắm đến đa mục tiêu; như: phục vụ nông nghiệp, công nghiệp, môi trường, du lịch và chăn nuôi... Trước đây các hồ chứa đã được hình thành nhưng chưa đề cập đến phục vụ đa mục tiêu. Nếu quy hoạch tổng thể sau khi được phê duyệt, một số nhiệm vụ cần tập trung thực hiện là tận dụng tối đa nguồn nước ngọt, làm thêm một số hồ chứa, bảo đảm an sinh nguồn nước bền vững; quy hoạch các cống xả lũ, cống ngăn mặn, ngọt từ các cửa sông. Do khí hậu ngày càng cực đoan, việc phòng chống phải luôn được đi trước. Sau 30 năm tách tỉnh, ngành Thủy lợi Hà Tĩnh đã đóng góp được nhiều công trình quan trọng, hiện đại hóa, bền vững hóa, đảm bảo hệ thống tưới tiêu phục vụ cho ngành nông nghiệp và hướng đến phục vụ đa mục tiêu. Tuy nhiên, điều trăn trở của nhiều thế hệ cán bộ trong ngành Thủy lợi, trong đó có anh Hùng là: hệ thống tiêu thoát, chống ngập úng chưa thật sự đồng bộ, vững chắc; nên mỗi khi có lũ lụt, mưa lớn là nhiều nơi còn ngập úng cục bộ...

Trở lại câu chuyện về thanh niên xung phong, tôi hỏi anh Hùng: “Có phải vì gần bó

với tuyến đường 21 những ngày còn ở Tổng đội mà anh đi tìm cho mình một cuộc mưu sinh ngay trên chính tuyến đường đầy thử thách này?”. Anh Hùng cười, nụ cười sáng khoái như bộc lộ những suy tư được giấu kín từ lâu nay: “*Chắc hẳn là như vậy, thời trẻ ông trời cho cái duyên làm thủy lợi, giờ về nghỉ chế độ muốn trở lại “chiến trường xưa” để khai phá những gì mình còn ấp ủ...*”.

Khu vườn của anh Hùng rộng hơn 2 ha, có đầy đủ hoa trái các loại như: cam, bưởi, thanh long, hồ sen, hồ nuôi cá; chăn nuôi bò, gà và nuôi ong lấy mật; gần đây xây dựng thêm bể bơi, hồ tắm, khu vui chơi thể thao, dịch vụ ăn uống. Vườn nằm ngay giữa Ngã ba Bò vàng, cạnh tuyến đường chiến lược 21, nơi anh đã cùng đồng đội TNXP cống hiến cả một thời trai trẻ. Anh Hùng đúc kết kinh nghiệm: có được hoa thơm quả ngọt đều là thành quả từ lao động, sáng tạo; vì khi mới lên đây còn hoang sơ lắm, cây cằn, đá sỏi, đi lại khó khăn, anh em đồng đội lên chơi đã bảo tôi đổi tên sang “anh Khùng”... Thế rồi 10 năm, bằng sự lao động cần cù, chịu khó; phát huy truyền thống tốt đẹp của TNXP mở đường thắng lợi, không ngại gian khổ, hi sinh, đã giúp anh vượt qua khó khăn, biến mảnh đất hoang sơ, sỏi đá thành khu du lịch sinh thái, có đầy đủ các dịch vụ thu hút người dân trong toàn tỉnh đến tham quan, vui chơi. Ông Lê Văn Liêm, Chủ tịch Hội Cựu TNXP Hà Tĩnh cho biết: “*Hiện nay trang trại của đồng chí Trần Quốc Hùng đã trở thành một điểm du lịch hấp dẫn, là nơi hội tụ của tỉnh đồng đội. Đồng chí Hùng đã tham gia ba khóa liền là Ủy viên Ban chấp hành Hội, hiện là Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban kiểm tra khóa IV nhiệm kỳ 2021-2026. Đồng chí rất tận tâm, nhiệt tình và trách nhiệm với Hội, với anh em đồng đội TNXP, đặc biệt là tấm gương về lao động, sáng tạo và giúp đỡ các hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong cuộc sống. Đồng chí luôn được đồng đội và mọi người tin yêu, mến phục...*”/.

L.A.T

QUY ĐỊNH CHÍNH THỨC VỀ NHIỆM VỤ, TỔ CHỨC CỦA BAN CHỈ ĐẠO PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC CẤP TỈNH

Ngày 02/6/2022, Ban Bí thư ban hành Quy định 67-QĐ/TW về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, chế độ làm việc, quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Theo đó, ban chỉ đạo cấp tỉnh do ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy thành lập, chịu trách nhiệm trước ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy và Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong việc chỉ đạo, phối hợp, đôn đốc, kiểm tra, giám sát công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn.

- Về tổ chức bộ máy, trưởng ban chỉ đạo là bí thư tỉnh ủy, thành ủy. Các phó ban gồm: phó bí thư thường trực tỉnh ủy, thành ủy; trưởng ban nội chính; trưởng ban tổ chức; chủ nhiệm ủy ban kiểm tra; giám đốc công an. Trưởng ban nội chính là phó ban thường trực.

Các ủy viên gồm trưởng ban tuyên giáo; chánh văn phòng tỉnh ủy, thành ủy; chánh án tòa án nhân dân; viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân; chỉ huy trưởng bộ chỉ huy quân sự, tư lệnh Bộ Tư lệnh thủ đô Hà Nội, tư lệnh Bộ Tư lệnh thành phố Hồ Chí Minh; giám đốc sở tư pháp; chánh thanh tra; chủ tịch ủy ban mặt trận tổ quốc Việt Nam; phó trưởng ban nội chính.

Ngoài thành phần, cơ cấu nêu trên, trường hợp thật cần thiết phải điều chỉnh thành viên ban chỉ đạo cấp tỉnh thì ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy báo cáo, xin ý kiến thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương trước khi quyết định.

- Thường trực ban chỉ đạo gồm trưởng ban và các phó ban. Ban Nội chính là cơ quan thường trực của ban chỉ đạo cấp tỉnh.

- Về phạm vi, ban chỉ đạo cấp tỉnh chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng; phòng, chống tiêu cực, trọng tâm là suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp ở địa phương. Trực tiếp chỉ đạo xử lý các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực phức tạp, dư luận xã hội quan tâm xảy ra ở địa phương theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

- Về nhiệm vụ cụ thể, ban chỉ đạo có các nhiệm vụ như chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức Đảng trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định Đảng, pháp luật Nhà nước.

Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát cấp ủy, tổ chức Đảng và các cơ quan chức năng trong việc kiểm tra, thanh tra, xử lý các vụ việc, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án các vụ án tham nhũng, tiêu cực phức tạp, dư luận xã hội quan tâm xảy ra ở địa phương.

Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát các cấp ủy, tổ chức Đảng trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy và cấp ủy viên, đảng viên có thẩm quyền trong xử lý khiếu nại, tố cáo về hành vi tham nhũng, tiêu cực và xử lý thông tin về vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực do các cá nhân, tổ chức phát hiện, cung cấp, kiến nghị...

- Ban chỉ đạo có quyền hạn, yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc tỉnh ủy, thành ủy lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan, tổ chức và người có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra, điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực; chỉ đạo xem xét lại việc kiểm tra, thanh tra, điều tra, xử lý khi có căn cứ cho rằng việc kết luận, xử lý chưa khách quan, chính xác, nghiêm minh.

Yêu cầu các cơ quan kiểm tra, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án của địa phương kết luận, xử lý các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực.

Trực tiếp chỉ đạo về chủ trương xử lý đối với một số vụ án, vụ việc cụ thể hoặc yêu cầu cơ quan, tổ chức và người có thẩm quyền xem xét lại việc giải quyết hoặc giải quyết lại nhằm bảo đảm việc xử lý nghiêm minh, đúng quy định Đảng, pháp luật Nhà nước.

Trong trường hợp cần thiết quyết định thành lập các tổ công tác liên ngành để chỉ đạo thực hiện, phối hợp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình xử lý một số vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực phức tạp, dư luận xã hội quan tâm xảy ra ở địa phương...

Thực hiện Quy định của Trung ương, ngày 22/6/2022, Ban Thường vụ Tỉnh ủy công bố Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh Hà Tĩnh gồm 01 Trưởng ban (đồng chí Hoàng Trung Dũng - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh, Trưởng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh), 05 Phó Trưởng ban và 09 Ủy viên. Đồng chí Hoàng Trung Dũng, Bí thư Tỉnh ủy - Trưởng Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh khẳng định: Ban Chỉ đạo tỉnh sẽ phát huy tinh thần trách nhiệm, bám sát các quy định của Trung ương và quy chế làm việc để hoạt động; tập trung chỉ đạo nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, nhất là trên các lĩnh vực nhạy cảm, dễ xảy ra vi phạm; yêu cầu các thành viên Ban Chỉ đạo tuyệt đối chấp hành các chủ trương của Đảng và các quy định pháp luật, chủ động thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Đồng thời đề nghị Ban Nội chính Tỉnh ủy - Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo phối hợp với các cơ quan liên quan, bám sát hướng dẫn của Trung ương để tham mưu cụ thể hóa các nội dung theo quy định; tham mưu phân công nhiệm vụ các thành viên; chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo để hoạt động hiệu quả, bảo đảm đúng chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

TTTTCTTG